

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN, ĐHQGHN
KHOA THÔNG TIN – THƯ VIỆN

NGUYỄN THỊ THANH THỦY

NGHIÊN CỨU NHU CẦU ĐỌC VÀ CÔNG TÁC GIÁO DỤC
NHU CẦU ĐỌC CỦA HỌC SINH TIỂU HỌC

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC NGÀNH THÔNG TIN –
THƯ VIỆN Hệ đào tạo: Chính quy Khóa học: QH-2006-X

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN,
ĐHQGHN KHOA THÔNG TIN – THƯ VIỆN

NGUYỄN THỊ THANH THỦY

NGHIÊN CỨU NHU CẦU ĐỌC VÀ CÔNG TÁC GIÁO DỤC
NHU CẦU ĐỌC CỦA HỌC SINH TIỂU HỌC

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC NGÀNH THÔNG TIN –
THƯ VIỆN Hệ đào tạo: Chính quy Khóa học: QH-2006-X

GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN: Th.S. Trịnh Khánh Vân

LỜI CẢM ƠN

Em xin được bày tỏ lòng biết ơn tới các thầy, cô trong khoa Thông tin – Thư viện trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – Đại học Quốc Gia Hà Nội đã giảng dạy, quan tâm giúp đỡ em trong quá trình học tập, nghiên cứu tại khoa.

Nhân dịp này em xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành và sâu sắc tới Thạc sĩ Trịnh Khánh Vân – người đã nhiệt tình giúp đỡ em rất nhiều trong việc xây dựng và hoàn thiện đề tài.

Để hoàn thành khóa luận, với sự nỗ lực của bản thân nhưng do thời gian có hạn, trình độ nghiên cứu khoa học của bản thân còn nhiều hạn chế nên khóa luận không tránh khỏi những khiếm khuyết. Em rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến từ các thầy, cô giáo ngành Thông tin – thư viện cũng như các ngành khoa học khác cùng các cán bộ nghiên cứu liên quan đến đề tài và các bạn để Khóa luận được hoàn thiện hơn.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nguyễn Thị Thanh Thủy - K51 Thông tin – Thư viện

BẢNG CÁC CHỮ VIẾT TẮT TRONG KHÓA LUẬN

TT	Chữ viết tắt	Chữ viết đầy đủ
1	QĐ-UB	Quyết định - Ủy ban
2	UBND	Ủy ban nhân dân
3	EMG	Tập đoàn Quản lý Giáo dục (EMG: Education Management Group)
4	GD&ĐT	Giáo dục và Đào tạo
5	SKKN	Sáng kiến kinh nghiệm
6	CIE	Hội đồng Khảo thí Quốc tế Đại học Cambridge (CIE: Cambridge International Centre)

Nguyễn Thị Thanh Thủy - K51 Thông tin – Thư viện

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	4
1. Tính cấp thiết của đề tài:	4
2. Mục đích nghiên cứu:	5
3. Tình hình nghiên cứu của đề tài	6
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu:	6
5. Phương pháp nghiên cứu:	6
6. Đóng góp của đề tài:	6
7. Bố cục của khóa luận:	7
CHƯƠNG 1 NHU CẦU ĐỌC VÀ ĐẶC ĐIỂM NHU CẦU ĐỌC CỦA	8
HỌC SINH TIỂU HỌC	8
1.1. Quá trình hình thành và phát triển của một số trường tiểu học trên địa bàn Hà Nội	8
1.1.1. Trường tiểu học Thái Thịnh – Đống Đa – Hà Nội	8
1.1.2. Trường tiểu học dân lập Đoàn Thị Điểm – Từ Liêm – Hà Nội	10
1.1.3. Trường tiểu học Ngọc Lâm – Long Biên – Hà Nội	12
1.2. Những vấn đề chung về nhu cầu đọc	14
1.2.1. Khái niệm nhu cầu đọc	14
1.2.2. Đặc điểm của nhu cầu đọc	16
1.2.3. Cơ chế sinh lý của nhu cầu đọc	17
1.2.4. Những yếu tố ảnh hưởng tới sự hình thành, phát triển của nhu cầu đọc	17
1.3. Nhu cầu đọc của học sinh tiểu học:	19
1.3.1. Vai trò của bậc tiểu học:	19

1.3.2. Đặc điểm tâm lý của học sinh tiểu học

20

Nguyễn Thị Thanh Thủy - K51 Thông tin – Thư viện

1

Khóa luận tốt nghiệp

1.3.3. Đặc điểm nhu cầu đọc của học sinh tiểu học.	21
1.3.4. Vai trò công tác giáo dục nhu cầu đọc cho học sinh tiểu học	23
CHƯƠNG 2 THỰC TRẠNG NHU CẦU ĐỌC CỦA HỌC SINH TẠI MỘT SỐ TRƯỜNG TIỂU HỌC TRÊN ĐỊA BÀN HÀ NỘI	25
2.1. Nhu cầu đọc của học sinh trường tiểu học Thái Thịnh – Đống Đa – Hà Nội	25
2.1.1. Nghiên cứu nhu cầu đọc của học sinh trường tiểu học Thái Thịnh	25
2.1.2. Công tác giáo dục nhu cầu đọc cho học sinh trường tiểu học Thái Thịnh .	29
2.2. Nhu cầu đọc của học sinh trường tiểu học dân lập Đoàn Thị Điểm – Từ Liêm – Hà Nội	33
2.2.1. Thực trạng nhu cầu đọc của học sinh trường tiểu học dân lập Đoàn Thị Điểm	33
2.2.2. Tổ chức giáo dục nhu cầu đọc cho học sinh trường tiểu học dân lập Đoàn Thị Điểm	37
2.3. Trường tiểu học Ngọc Lâm – Long Biên – Hà Nội	41
2.3.1. Khảo sát nhu cầu đọc của học sinh trường tiểu học Ngọc Lâm	41
2.3.2. Tình hình giáo dục nhu cầu đọc cho học sinh trường tiểu học Ngọc Lâm .	44
CHƯƠNG 3 MỘT SỐ NHẬN XÉT VÀ GIẢI PHÁP CHO VIỆC PHÁT TRIỂN NHU CẦU ĐỌC CỦA HỌC SINH TIỂU HỌC TRÊN ĐỊA BÀN HÀ NỘI	51
3.1. Một số nhận xét và đánh giá	51
3.2. Giải pháp cho việc phát triển nhu cầu đọc của học sinh tiểu học	56
3.2.1. Phát triển hiệu quả hoạt động của thư viện nhà trường	56
3.2.1.2. Mở rộng diện tích thư viện, bổ sung tài liệu và nâng cao chất lượng cũng như số lượng tài liệu của thư viện	58

3.2.2. Củng cố chất lượng dạy Tiếng Việt trong trường.

60

Khóa luận tốt nghiệp

3.2.3. Phối hợp chặt chẽ giữa gia đình – nhà trường – thư viện và các tổ chức khác trong việc phát triển nhu cầu đọc của học sinh.	64
KẾT LUẬN	66

LỜI NÓI ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài:

Phần lớn những tri thức, kinh nghiệm của đời sống những thành tựu văn hoá khoa học, tư tưởng, tình cảm của các thế hệ trước và của cả những người đương thời phần lớn đã được ghi lại bằng chữ viết. Nếu không biết đọc thì con người không thể tiếp thu được nền văn minh của loài người. Không thể sống một cuộc sống bình thường, không thể làm chủ trong xã hội hiện đại. Ngược lại, biết đọc con người có thể dễ dàng tiếp thu nền văn minh của nhân loại.

Đọc không chỉ giúp con người thức tỉnh về nhận thức mà còn khơi dậy tiềm lực hành động, sức sáng tạo, cũng như được bồi dưỡng tâm hồn. Không biết đọc, con người sẽ không có điều kiện giáo dục mà xã hội dành cho họ. Họ chỉ hình thành một nhân cách toàn diện. Đặc biệt trong thời buổi bùng nổ thông tin, biết đọc ngày càng quan trọng vì nó sẽ giúp con người ta sử dụng các nguồn thông tin. Đọc chính là học nữa, học mãi, đọc để tự học, học cả đời.

Với sự bùng nổ của xã hội thông tin, thông tin không ngừng gia tăng cả về lượng và chất kéo theo nhu cầu đọc của con người cũng phát triển một cách đa dạng. Có thể hiểu: Nhu cầu đọc là đòi hỏi khách quan của con người trong việc đọc sách báo, tài liệu để thu nhận kiến thức, tăng thêm sự hiểu biết. Ngày nay, bất chấp sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin, các phương tiện thông tin đại chúng hiện đại: truyền thanh, truyền hình, internet,... việc đọc sách vẫn là phương tiện giúp con người tiếp cận thông tin, tri thức, kinh nghiệm xã hội, đảm bảo vận hành hiệu quả các hoạt động khác nhau trong xã hội. Kết quả nghiên cứu cho thấy khi nghe bằng tai, lượng thông tin mà chúng ta lĩnh hội được là 10%, trong khi đó, đọc giúp chúng ta nhớ được 20% lượng thông tin và nếu vừa nghe vừa đọc vừa làm, chúng ta có thể lĩnh hội được 80% lượng thông tin.

Khóa luận tốt nghiệp

Nhu cầu đọc chỉ xuất hiện khi con người có quá trình nhận thức. Xuất phát từ ý muốn tìm kiếm và tiếp cận thông tin, con người sẽ lựa chọn một kênh thông tin nhất định. Đọc sách chính là một trong những kênh thông tin quan trọng nhất.

Học sinh tiểu học là lứa tuổi bắt đầu tiếp nhận kiến thức từ các nguồn khác nhau: sự dạy dỗ của cha mẹ và thầy cô giáo, các kênh truyền hình, sự giao tiếp bên ngoài (bạn bè, những người xung quanh,...). Đối với sự hình thành và phát triển nhân cách cũng như nhận thức ban đầu cho học sinh, việc đọc là cần thiết, nó giúp các em lĩnh hội đầy đủ kiến thức hơn, hình thành kỹ năng tiếp cận thông tin, tri thức của xã hội trong quá khứ và hiện tại – đây là yếu tố quan trọng hình thành nhân cách con người trong giai đoạn hiện nay.

Ngày nay, vấn đề đọc ở học sinh tiểu học đã được chú trọng, các thư viện nhà trường đã được hình thành với vốn tài liệu phong phú: sách giáo khoa, truyện đọc, tài liệu lịch sử, tranh ảnh, truyện tranh... Tuy nhiên thời gian dành cho việc đọc sách tại thư viện của các em còn hạn chế vì bị việc học các bài trên lớp chi phối. Bên cạnh đó, tài liệu dành cho học sinh tiểu học hiện nay tuy đa dạng nhưng có quá nhiều nguồn không tốt. Vì vậy, cần sớm tiến hành việc hướng dẫn và định hướng về nội dung cũng như rèn luyện thói quen đọc, nhu cầu đọc cho các em ngay từ bậc tiểu học.

Xuất phát từ thực tế trên, em chọn đề tài “ *Nghiên cứu nhu cầu đọc và công tác giáo dục nhu cầu đọc cho học sinh tiểu học*” làm khóa luận tốt nghiệp cử nhân chuyên ngành Thông tin – Thư viện.

2. Mục đích nghiên cứu:

Đề tài được nghiên cứu với mục đích tìm hiểu nhu cầu đọc của học sinh tiểu học và công tác giáo dục nhu cầu đọc cho các em học sinh. Qua kết quả nghiên cứu em mong đóng góp một vài ý kiến nhằm định hướng phương pháp

giáo dục giữa gia đình – nhà trường – thư viện đối với nhu cầu đọc của học sinh.
Từ đó tìm ra nguyên nhân và giải pháp để thúc đẩy nhu cầu đọc của học sinh, hồ

Khóa luận tốt nghiệp

trợ cho giáo viên và phụ huynh trong việc phát triển nhu cầu đọc của con em mình.

3. Tình hình nghiên cứu của đề tài

Liên quan đến nhu cầu tin và đảm bảo thông tin cho người dùng tin là sinh viên, cán bộ lãnh đạo, cán bộ nghiên cứu tại trung tâm thông - tin thư viện của các trường Đại Học và Viện nghiên cứu đã có nhiều đề tài niên luận, khóa luận nghiên cứu đến nhưng “Nghiên cứu nhu cầu đọc và công tác giáo dục nhu cầu đọc của học sinh tiểu học” là một đề tài hoàn toàn mới chưa có ai nghiên cứu.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu:

Để đạt được mục tiêu nghiên cứu và giải quyết tốt các nhiệm vụ đã đề ra trong Khóa luận. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của Khóa luận được xác định và giới hạn như sau:

- Đề tài lấy các em học sinh trường Tiểu học Thái Thịnh, Tiểu học Đoàn Thị Điểm và Tiểu học Ngọc Lâm làm đối tượng để nghiên cứu.
- Đề tài giới hạn phạm vi nghiên cứu nhu cầu đọc của học sinh trường tiểu học Thái Thịnh, Tiểu học Đoàn Thị Điểm và Tiểu học Ngọc Lâm

5. Phương pháp nghiên cứu:

Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi

Phương pháp phân tích, tổng hợp

Phương pháp phỏng vấn

Phương pháp thống kê

Phương pháp quan sát

6. Đóng góp của đề tài:

- Về mặt lý luận: Nghiên cứu nhằm đóng góp cho việc phát triển nhu cầu đọc cho các em thuộc lứa tuổi tiểu học nói chung

- Về mặt thực tiễn:

Khóa luận tốt nghiệp

+ Giới thiệu riêng về lịch sử hình thành và phát triển của trường tiểu học Thái Thịnh, trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm và trường Tiểu học Ngọc Lâm.

+ Thực trạng nhu cầu đọc của học sinh và công tác giáo dục nhu cầu đọc của gia đình – nhà trường – thư viện cùng với nguyên nhân ảnh hưởng đến nhu cầu đọc của học sinh trường tiểu học Thái Thịnh, Tiểu học Đoàn Thị Điểm và Tiểu học Ngọc Lâm.

+ Đưa ra các giải pháp nhằm phát triển nhu cầu đọc cho học sinh

+ Kết quả nghiên cứu của đề tài còn là tài liệu tham khảo cho các cán bộ thư viện thiếu nhi, thư viện các trường tiểu học, các giáo viên và phụ huynh quan tâm tới việc phát triển nhu cầu đọc cho con em mình

7. Bố cục của khóa luận:

Ngoài phần mở đầu, mục lục, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, bảng liệt kê các từ viết tắt, và phụ lục, Khóa luận được chia làm 3 chương chính:

- Chương 1: Nhu cầu đọc và đặc điểm nhu cầu đọc của học sinh tiểu học
- Chương 2: Thực trạng nhu cầu đọc của học sinh tại một số trường tiểu học trên địa bàn Hà Nội
- Chương 3: Giải pháp cho việc phát triển nhu cầu đọc của học sinh tại một số trường tiểu học trên địa bàn Hà Nội.

Nguyễn Thị Thanh Thủy - K51 Thông tin – Thư viện

CHƯƠNG 1

NHU CẦU ĐỌC VÀ ĐẶC ĐIỂM NHU CẦU ĐỌC CỦA HỌC SINH TIỂU HỌC

1.1. Quá trình hình thành và phát triển của một số trường tiểu học trên địa bàn Hà Nội

1.1.1. Trường tiểu học Thái Thịnh – Đống Đa – Hà Nội

Giới thiệu về trường tiểu học Thái Thịnh

Trường Tiểu học Thái Thịnh nằm ở Khu B Yên Lãng, Thái Thịnh, Quận Đống Đa, Hà Nội. Trường được thành lập năm 1973 và đạt chuẩn quốc gia từ năm 2002, đạt thư viện tiên tiến cấp thành phố, là chi bộ trong sạch - vững mạnh tiêu biểu, liên đội mạnh cấp thành phố, đạt công đoàn xuất sắc cấp quận và trong nhiều năm đã đạt được danh hiệu trường tiên tiến xuất sắc cấp thành phố.

- Cơ sở vật chất của trường được đầu tư với các trang thiết bị hiện đại nhằm phục vụ việc giảng dạy và học tập của học sinh hiệu quả nhất. Nhà trường chú trọng đến quang cảnh của trường và lớp học. Tất cả đều hướng tới mục tiêu nhà trường kiểu mẫu, môi trường học hiện đại, giáo viên mẫu mực, học sinh thanh lịch.

- Phương pháp giảng dạy của trường: phát huy tính chủ động, sáng tạo, độc lập của học sinh; giáo viên tâm huyết; ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và học tập; đổi mới phương pháp dạy nhằm hiện đại hóa công tác giáo dục cho học sinh tiểu học trong thời đại mới.

- Học sinh được học 5 buổi/ tuần, thời gian học từ 7h30 – 16h30

- Trường có đội ngũ giáo viên trẻ tuổi, giàu kinh nghiệm, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, tâm huyết với nghề nghiệp. 100% thầy cô tốt nghiệp Đại học và Cao đẳng của các trường.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Khóa luận tốt nghiệp

- Mặt mạnh của trường là đội tuyển học sinh giỏi. Trường trong những năm qua đã đạt được nhiều giải thưởng giải thưởng cấp Quận và thành phố về các môn chính khóa và ngoại khóa.

Khái quát về thư viện trường tiểu học Thái Thịnh

Thư viện trường tiểu học Thái Thịnh được thành lập khi bắt đầu hoạt động, là thư viện tiên tiến nhiều năm.

- Cán bộ thư viện gồm có một cán bộ trẻ, tốt nghiệp khoa lưu trữ trường Cao Đẳng Nội Vụ, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Vốn tài liệu của thư viện hiện nay trên 7.000 sách bao gồm các loại sách như: sách phục vụ nghiệp vụ giảng dạy, sách giáo khoa, sách tham khảo, tài liệu báo chí và tranh ảnh có 14 đầu báo phục vụ trung bình 3 quyển/ học sinh. Tuy nhiên tài liệu Tiếng Anh chưa được chú trọng, rất ít sách Tiếng Anh.

- Các tài liệu được phân loại riêng: sách cho giáo viên, sách cho học sinh và được sắp xếp theo từng môn.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị của thư viện trường:

+ Tổng diện tích: trên 100 m² chứa khoảng 45 học sinh/ thư viện.

+ 20 giá sách

+ 5 tủ sách: giới thiệu sách mới, tủ lưu bài SKKN, tủ sách theo chủ đề, tủ sách giáo khoa, tủ sách chuyên ngành, tủ sách phân loại.

+ 10 bóng đèn, 4 quạt trần, 8 bàn lớn cho học sinh đọc sách, 1 ti vi, 1 máy tính có nối mạng.

- Thời gian làm việc của thư viện: 8h – 17h30

- Tất cả học sinh đều có thể mượn tài liệu của thư viện đọc tại chỗ hoặc mang về. Mỗi học sinh đều có thể học sinh và số mượn.

+ Mỗi học sinh có thể mượn 3 cuốn/ lần/ tuần. Phần lớn các em thường mượn tài liệu là truyện tranh, truyện trinh thám, truyện cổ tích để đọc.

+ Thầy cô giáo ngoài những cuốn sách bồi dưỡng giảng dạy còn sử

Khóa luận tốt nghiệp

dụng các cuốn sách tham khảo như: các bài văn chọn lọc, sách lịch sử, khoa học giúp mở rộng kiến thức cho học sinh.

+ Nhà trường đã có những chính sách phù hợp cho các đối tượng phục vụ. Trường đã cho 1 số học sinh có hoàn cảnh khó khăn mượn cả bộ sách đến cuối năm.

- 4 tháng/ lần thư viện tổ chức giới thiệu sách mới, sách theo chủ đề như chủ đề tháng an toàn gia thông, kỷ niệm ngày sinh Hồ Chí Minh, cách mạng tháng 8- 1945,... và sau mỗi lần giới thiệu, yêu cầu các em viết bài thu hoạch: viết bài, vẽ, làm thơ, làm bài trắc nghiệm,... nhằm bổ trợ kiến thức cho học sinh, hiểu biết về lịch sử, đặc biệt phát triển khả năng đọc, hiểu và áp dụng của học sinh.

Nhìn chung, thư viện trường tiểu học Thái Thịnh là một trong những thư viện trường tiểu học có vốn tài liệu khá phong phú, việc tổ chức kho dễ dàng cho tìm kiếm tài liệu của học sinh. Tuy nhiên một số tài liệu còn thiếu, chưa chú trọng nguồn tài liệu nước ngoài, thời gian đọc sách tại thư viện bị hạn chế, cán bộ thư viện không hướng dẫn tìm kiếm và cách đọc tài liệu cho học sinh, ...vì vậy nhu cầu đọc của các em chưa được thỏa mãn.

1.1.2. Trường tiểu học dân lập Đoàn Thị Điểm – Từ Liêm – Hà Nội

Tổng quan về trường tiểu học Đoàn Thị Điểm

Trường Tiểu học Dân lập Đoàn Thị Điểm do Trường Đại học Ngoại ngữ-Đại học Quốc gia Hà Nội bảo trợ được chính thức thành lập ngày 07/5/1997.

Mục tiêu đào tạo của nhà trường: giúp học sinh phát triển về đạo đức và nhân cách, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản khác.

Phương pháp giảng dạy:

+ Phương pháp dạy học tích cực, sử dụng thường xuyên các thiết bị dạy học để đổi mới phương pháp giảng dạy, tạo sự thoải mái trong học tập.

+ Phát huy tính tự giác, chủ động sáng tạo và năng khiếu của học sinh.

Kế hoạch giáo dục và các môn học:

Khóa luận tốt nghiệp

- Học 2 buổi/ ngày, từ 7h30 đến 16h00. Học văn hoá 7 tiết/ngày theo thời khoá biểu và học các môn năng khiếu theo quy định.

- Ngoài môn học bắt buộc, còn có các môn học tự chọn: Tiếng Anh, tiếng Pháp và Tin học. Trường đang thực hiện dự án dạy “Tăng cường tiếng Pháp và bằng tiếng Pháp” và dạy thí điểm môn Toán và Khoa học bằng tiếng Anh.

Thành tích nhà trường đạt được trong những năm gần đây:

- Trường Tiên tiến Xuất sắc thành phố từ năm học 2004-2005 đến năm học 2007-2008. Hơn 99% học sinh xếp loại học lực Khá, Giỏi.

- Trường đã có quan hệ với các tổ chức và các trường của Pháp, Bỉ, Nhật, Mỹ, Úc, Singapore, Hàn Quốc, Malaysia,... Trung tâm Quốc tế EMG - Đoàn Thi Điểm chính thức được Hội đồng khảo thí Quốc tế thuộc Đại học Cambridge (CIE) công nhận là một trung tâm được giảng dạy và cấp chứng chỉ chương trình Tiểu học Quốc tế Cambridge.

Cơ sở vật chất:

Trường được xây dựng trên diện tích 6535 m² với 80 phòng học, khu hiệu bộ và các phòng chức năng:

- 100% phòng học có điều hoà nhiệt độ, 04 phòng chuyên đề có đầy đủ trang thiết bị hiện đại phục vụ giảng dạy như: máy Projecter, máy chiếu đa vật thể, bảng tương tác, bảng trượt; 04 phòng vi tính với 216 máy vi tính.

- Nhà tập TDTT, phòng tập múa, phòng nhạc, phòng mỹ thuật, bể bơi và hội trường lớn. Khu bán trú: Có đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ cho 3000 học sinh và cán bộ giáo viên.

Đội ngũ giáo viên:

Là những thầy, cô giáo có năng lực giảng dạy, tâm huyết với nghề, được học sinh tin yêu. Hiện nay, tổng số cán bộ, giáo viên của trường là 215 người, trong đó có 93 giáo viên. 100% giáo viên tốt nghiệp khoa Giáo dục Tiểu học - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội hoặc Cao đẳng Sư phạm Hà Nội; khoa Anh,

Khóa luận tốt nghiệp

khoa Pháp - Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội; Đại học Thể dục Thể thao Từ Sơn; Nhạc Viện Hà Nội; CD Nhạc hoạ Trung ương,...

🚩 Vài nét về thư viện trường tiểu học Đoàn Thị Điểm

Thư viện trường tiểu học Đoàn Thị Điểm được thành lập khi trường bắt đầu hoạt động.

Vốn tài liệu: Hơn 10 nghìn đầu sách bao gồm: sách giáo khoa, sách nghiệp vụ dành cho giáo viên và cán bộ của trường, sách tham khảo, sách, báo phục vụ nhu cầu giải trí của học sinh và các loại băng hình phục vụ giảng dạy và học tập. Tài liệu chủ yếu từ ngân sách của nhà trường, một số ít tài liệu được tặng hay quyên góp.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị của thư viện:

Thư viện rộng 150 m² gồm có 2 phòng đọc: phòng Đọc dành riêng cho học sinh và phòng Đọc dành riêng cho Giáo viên.

Nhà trường còn có Phòng Đồ dùng dạy học (trên 50 m²), với đầy đủ các thiết bị giáo dục, để đáp ứng nhu cầu giảng dạy của giáo viên: bản đồ, địa cầu, các bộ đồ dùng dạy toán, văn - tiếng Việt, các bộ thẻ phương án, thẻ trắc nghiệm, các loại đài, đàn, các loại bảng đa dụng...

Hình thức phục vụ và các hoạt động của thư viện:

Thư viện nhà trường tổ chức theo hình thức kho mở. Học sinh mượn sách đọc tại chỗ theo sự hướng dẫn của giáo viên và cán bộ thư viện.

Nhà trường tổ chức 2 tháng/ lần giới thiệu sách thông qua loa phát thanh của trường trong giờ chào cờ hay gửi danh mục sách mới về các tổ giáo viên.

1.1.3. Trường tiểu học Ngọc Lâm – Long Biên – Hà Nội

🚩 Sơ lược về trường tiểu học Ngọc Lâm

Trường tiểu học Ngọc Lâm thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên – Hà Nội.

Nguyễn Thị Thanh Thủy - K51 Thông tin – Thư viện

12

Khóa luận tốt nghiệp

Phương hướng giáo dục: Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia, chi đội trong sạch vững mạnh, mỗi thầy cô là tấm gương tự học và sáng tạo, mỗi học sinh là tương lai đất nước.

Cơ sở vật chất: nhà trường có đủ phòng học cho 29 lớp học, phòng chức năng, phòng cho các môn chuyên, nhà thể chất, tất cả đều được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, được sử dụng và bảo quản tốt.

Đội ngũ giáo viên: 96% giáo viên đạt trình độ Đại học và Cao đẳng, còn lại 2 – 4 % trình độ trung cấp. Trường được xếp loại xuất sắc phong trào thi giáo viên dạy giỏi, viết chữ đẹp, thi đua lao động sáng tạo và đạt nhiều giải cao cấp quận, thành phố.

Trường luôn quan tâm, tổ chức cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng kí nội dung, việc làm thực hiện đổi mới trong quản lý, dạy học.

Kế hoạch giáo dục: trường tổ chức học 2 buổi/ ngày, từ thứ 2–thứ 6, từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.

Ngoài việc học tập trên lớp còn có các hoạt động ngoại khóa: giao lưu Tiếng Anh, ý tưởng vẽ tranh của trẻ thơ, thể thao (Wushu, Taekwondo, điền kinh), ...


Nhà trường trong năm tới đặt mục tiêu

Thành tích giáo dục của trường: trường đạt nhiều danh hiệu cấp thành phố, quốc gia trong nhiều năm qua

+ 17 em đạt giải nhất, nhì, ba môn viết chữ đẹp cấp Quận, 13 giải cấp thành phố và 3 giải cấp Quốc gia.

+ Xếp loại xuất sắc về văn nghệ, Thể dục thể thao.

+ Phong trào thi đua áp dụng SKKN tự làm đồ dùng dạy học được phổ biến rộng rãi toàn trường, đạt 2 giải cấp Quận và 2 giải nhất cấp thành phố.

 *Lịch sử hình thành và phát triển thư viện trường tiểu học Ngọc Lâm*

Khóa luận tốt nghiệp

Việc thành lập thư viện trường tiểu học Ngọc Lâm gắn liền với lịch sử hình thành và phát triển của trường. Đạt thư viện tiên tiến nhiều năm.

Vốn tài liệu: với khoảng 4.000 tài liệu bao gồm:

+ Tài liệu dành cho giáo viên và cán bộ trong trường: Tài liệu nghiệp vụ chung, tài liệu nghiệp vụ tham khảo, sách dành cho giáo viên

+ Tài liệu cho học sinh: sách giáo khoa, truyện tranh, truyện cổ tích và ngụ ngôn, truyện lịch sử, truyện văn học, truyện vui khoa học,

truyện cười, truyện trinh thám, báo và tạp chí tuổi thơ.

Cơ sở vật chất và trang thiết bị thư viện:

+ Diện tích của thư viện gần 40 m², có khả năng phục vụ cùng lúc khoảng 150 học sinh đến đọc sách.

+ Gồm: 11 giá sách, bàn đọc và ghế nhựa, tủ giới thiệu sách mới, 1 máy vi tính, tivi và một số đồ dùng giảng dạy cho giáo viên.

Cán bộ phụ trách thư viện trường: Một cán bộ tốt nghiệp chuyên ngành kế toán, hiện đang học nghiệp vụ thư viện tại trường Bồi dưỡng Cán bộ giáo dục Hà Nội

Tổ chức hoạt động của thư viện:

- Tài liệu sắp xếp theo môn loại, những tài liệu được đem ra phục vụ nhiều nhất cho học sinh là truyện tranh và truyện cổ tích, truyện ngụ ngôn.

- Thời gian phục vụ của thư viện: Từ 7 giờ 45 phút đến 17 giờ từ thứ 2 đến thứ 6 trong tuần.

- Thư viện trường còn tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, giới thiệu tài liệu đến với học sinh như: “giới thiệu sách mới” và “giới thiệu truyện mới”, vẽ tranh theo sách, phát động đọc sách theo chủ đề 3 tháng/ lần.

1.2. Những vấn đề chung về nhu cầu đọc

1.2.1. Khái niệm nhu cầu đọc

Nhu cầu

Khóa luận tốt nghiệp

Nhu cầu là một hiện tượng tâm lý trong cấu trúc tâm lý chung của con người. Là đòi hỏi khách quan của con người với một đối tượng nhất định, trong những điều kiện nhất định, đảm bảo duy trì cho sự sống và phát triển của con người.

Nhu cầu có vai trò vô cùng quan trọng trong cuộc sống của mỗi người cũng như trong các hoạt động xã hội nói chung. Nó thúc đẩy con người tích cực hoạt động nhằm tạo nên những điều kiện, những phương tiện tương ứng để thỏa mãn những đòi hỏi của mình, là động lực phát triển sản xuất, phát triển xã hội.

Nhu cầu đọc

Nhu cầu đọc là đòi hỏi khách quan của chủ thể (cá nhân, nhóm, xã hội) đối với việc tiếp nhận và sử dụng tài liệu nhằm duy trì và phát triển các hoạt động sống của con người. Nói cách khác, nhu cầu đọc là thái độ của chủ thể với việc đọc như một hoạt động sống không thể thiếu được.

Nhu cầu đọc bắt nguồn từ yêu cầu tiếp nhận thông tin khi con người tham gia các hoạt động sống khác nhau, nhưng nó chỉ thực sự hình thành với điều kiện chủ thể có khả năng giải mã thông tin được mã hóa trong tài liệu. Khi đòi hỏi đối với việc đọc trở nên cấp bách, thường xuyên, nhu cầu đọc xuất hiện.

Nhu cầu đọc là nguồn gốc của hoạt động thư viện. Hoạt động thư viện không thể tồn tại và phát triển ở những nơi không có nhu cầu đọc.

Hứng thú đọc

Hứng thú đọc là nhân tố kích thích hoạt động đọc làm cho hoạt động đọc đạt hiệu quả cao (tăng cường sức chú ý, cường độ đọc cao, có sự tham gia đến mức tối ưu của các quá trình tư duy, tưởng tượng, trí nhớ) dẫn tới việc thụ cảm tài liệu ở mức độ cao.

Hứng thú đọc sách của con người hình thành từ lứa tuổi nhi đồng, tương đương với độ tuổi bắt đầu đi học, biết đọc, biết tiếp thu kiến thức qua sách báo.

Khóa luận tốt nghiệp

Do đó, sự phát triển của hứng thú đọc gắn liền với sự phát triển của lứa tuổi cũng như mức độ phát triển tri thức, kinh nghiệm của mỗi cá nhân.

Thị hiếu đọc

Nói đến thị hiếu đọc là nói đến sở thích không đồng nhất với tính cách và sự lựa chọn khác nhau. Trong đời sống xã hội biểu hiện nhiều thị hiếu khác nhau.

Thị hiếu đọc là khả năng của chủ thể đánh giá cái hay, cái đẹp, khả năng cảm thụ ấn phẩm. Thị hiếu đọc do đó có ảnh hưởng tới sự phát triển hứng thú đọc và nhu cầu đọc.

Yêu cầu đọc

Yêu cầu đọc là biểu hiện cụ thể của nhu cầu đọc. Khi người đọc đã xác định được đối tượng tài liệu cụ thể thỏa mãn được nhu cầu của mình thì họ đưa ra yêu cầu tương ứng. Yêu cầu tương tự sẽ lặp đi lặp lại nhiều lần ở những đối tượng cụ thể khác nhau.

1.2.2. Đặc điểm của nhu cầu đọc

Tính xã hội của nhu cầu đọc

Nhu cầu đọc mang tính xã hội sâu sắc bởi đó là một loại nhu cầu tinh thần của con người – một thực thể mang tính xã hội cao. Tính xã hội của nhu cầu đọc thể hiện ở nội dung và phương thức thỏa mãn nhu cầu đọc chịu ảnh hưởng của các điều kiện văn hóa, kinh tế, xã hội.

Nhu cầu đọc bao giờ cũng gắn liền với số lượng và chất lượng tài liệu được lưu hành trong một xã hội cụ thể.

Tính bền vững của nhu cầu đọc

Nếu được thỏa mãn đến mức tối đa thì nhu cầu đọc không lắng dịu đi mà càng đòi hỏi gay gắt, sâu sắc hơn, chu kỳ của nhu cầu đọc được rút ngắn lại.

Giá trị và sự phù hợp của tác phẩm đối với người đọc sẽ tạo nên hứng thú đọc, là cho nhu cầu đọc bền vững hơn.

Khóa luận tốt nghiệp

Tính cơ động của nhu cầu đọc

Cũng như những nhu cầu tinh thần khác của con người, nhu cầu đọc có khả năng biến đổi khá linh hoạt. Nhu cầu đọc được đáp ứng ở mức độ cao sẽ phát triển cao hơn và ngược lại. Vì vậy, ở những nơi thiếu thông tin và tài liệu, nhu cầu đọc không cao và không phổ biến

Nội dung và phương thức thảo mãn nhu cầu đọc cũng có thể thay đổi do điều kiện xã hội thay đổi, dư luận xã hội, sự lan truyền tâm lý hoặc bầu không khí chung trong xã hội...

1.2.3. Cơ chế sinh lý của nhu cầu đọc

Là một dạng đặc biệt của nhu cầu tin, nhu cầu đọc cũng bắt nguồn từ phản xạ định hướng của con người.

Từ đó có thể xác định con đường hình thành nhu cầu đọc như sau:

- Lặp đi lặp lại nhiều lần hành động đọc
- Cung cấp những ấn phẩm thích hợp với đặc điểm người đọc gây hứng thú đọc.

1.2.4. Những yếu tố ảnh hưởng tới sự hình thành, phát triển của nhu cầu đọc

Các yếu tố khách quan

Môi trường sống

Môi trường xã hội

Nhu cầu tin và nhu cầu đọc nằm trong hệ thống nhu cầu chung rất đa dạng và phong phú của mỗi người nói riêng và xã hội nói chung, do đó nó chịu ảnh hưởng khá sâu sắc của các điều kiện môi trường xã hội.

Đời sống văn hóa tinh thần phong phú là tiền đề cho nhu cầu tin và nhu cầu đọc phát triển.

Tính chất và trình độ lực lượng sản xuất ảnh hưởng trực tiếp tới nhu cầu đọc. Trình độ sản xuất càng cao đòi hỏi nhiều thông tin, kiến thức hơn, đồng thời cũng sản sinh các phương tiện truyền tin hiện đại hơn. Bên cạnh đó, sản xuất phát

Khóa luận tốt nghiệp

triển làm cho đời sống vật chất được nâng cao, ảnh hưởng tới đời sống văn hóa tinh thần của xã hội trong đó có nhu cầu đọc.

Môi trường tự nhiên

Tâm lý học Mác xít khẳng định yếu tố địa lý, tự nhiên không phải là quyết định trong việc hình thành và phát triển tâm lý, nhưng có để lại những dấu ấn nhất định. Trong thực tiễn, để duy trì sự sống, con người luôn có ý thức tìm hiểu tự nhiên, sống hòa hợp với thiên nhiên.

Nghề nghiệp

Hoạt động lao động nghề nghiệp là hoạt động chủ đạo trong một giai đoạn rất dài của cuộc đời, từ khi con người trưởng thành đến hết độ tuổi lao động.

Nghề nghiệp khác nhau để lại những dấu ấn khác nhau trong nội dung nhu cầu đọc và tập quán sử dụng thông tin của mỗi người.

Lứa tuổi

Mỗi giai đoạn lứa tuổi của con người có những đặc điểm tâm lý riêng do hoạt động chủ đạo chi phối. Tâm lý học phân chia 4 giai đoạn lứa tuổi tương ứng với những hoạt động chủ đạo có tính chất khác nhau: trước tuổi học; học tập; tham gia lao động sản xuất; nghỉ lao động.

Các đặc điểm tâm lý lứa tuổi ảnh hưởng khá rõ rệt tới nội dung và phương thức thỏa mãn nhu cầu đọc. Ví dụ: trẻ em thích đọc sách thiếu nhi; thanh niên thích đọc tiểu thuyết tình cảm; v.v...

Giới tính

Do đặc điểm sinh lý khác nhau, các giới khác nhau có những đặc điểm tâm lý khác nhau. Nam giới có tính cách mạnh mẽ, tự tin, thích tìm tòi cái mới, theo tư duy logic; nữ giới dịu dàng, tế nhị, thích các biểu lộ tình cảm...

Các đặc điểm giới tính cũng được biểu thị trong sắc thái nội dung và cách thức thỏa mãn nhu cầu đọc của mỗi người.

Mức độ và phương thức thỏa mãn nhu cầu

Khóa luận tốt nghiệp

Được thỏa mãn bằng phương thức hiện đại, đầy đủ (kèm theo cảm xúc, hứng thú) nhu cầu đọc sẽ không lắng dịu mà càng phát triển ở mức độ cao hơn.

Chu kỳ nhu cầu rút ngắn lại, nhu cầu xuất hiện; nhu cầu xuất hiện lại dưới dạng cao hơn, sâu sắc hơn, cấp bách hơn. (ví dụ: càng học càng thấy mình dốt). Nếu không được thỏa mãn đủ trong thời gian dài, nhu cầu sẽ bị thoái hóa.

Các yếu tố chủ quan

Trình độ văn hóa

Trình độ văn hóa có ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống tinh thần của con người (nhu cầu hiểu biết và nhu cầu thẩm mỹ phát triển).

Là một nhu cầu tinh thần, nhu cầu tin và nhu cầu đọc cũng bị chi phối bởi trình độ văn hóa của con người (nội dung và phương thức thỏa mãn)

Nhân cách

Nhân cách là toàn bộ những đặc điểm, phẩm chất tâm lý của cá nhân quy định hành vi xã hội của họ.

Nhân cách càng phát triển □ hoạt động càng phong phú □ nhu cầu tin và nhu cầu đọc càng cao, càng nhạy cảm.

1.3. Nhu cầu đọc của học sinh tiểu học:

1.3.1. Vai trò của bậc tiểu học:

Học sinh tiểu học là học sinh ở độ tuổi thiếu nhi(6 – 11 tuổi) mà theo như luật phổ cập giáo dục tiểu học, học sinh ở bậc này không quá 15 tuổi.

Theo luật phổ cập giáo dục tiểu học 12/1991 “Giáo dục tiểu học là bậc học nền tảng của hệ thống giáo dục quốc dân, có nhiệm vụ xây dựng và phát triển tình cảm, đạo đức, trí tuệ, thẩm mỹ và thể chất của trẻ em, nhằm hình thành cơ sở

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

ban đầu cho sự phát triển toàn diện nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa”.

Tiểu học là bậc phổ cập và phát triển đầu tiên, tạo tiền đề để thực hiện “nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài”.

Khóa luận tốt nghiệp

Mọi hoạt động ở bậc tiểu học là hoạt động chủ đạo đối với sự phát triển bước đầu, hình thành nhân cách, tri thức con người sau này. Ở bậc học này, những đặc điểm sinh lý của trẻ em rất phát triển và hình thành nề nếp, thói quen học tập, tư duy, nhận thức và hứng thú với công việc.

Học và giáo dục ở bậc này không chỉ đặt nền móng cho giáo dục phổ cập mà còn đặt nền móng cho sự sáng tạo của học sinh.

1.3.2. Đặc điểm tâm lý của học sinh tiểu học

1.3.2.1. Đặc điểm của quá trình nhận thức

Học sinh ở lứa tuổi tiểu học chưa có nhiều nhận thức về các vấn đề xung quanh, hành động chủ yếu dựa trên cảm giác và cảm xúc bản thân.

Tri giác của học sinh tiểu học mang tính chất đại thể, ít đi sâu vào các chi tiết của sự vật, hiện tượng và mang tính không chủ định. Nó gắn liền với hành động, hoạt động thực tiễn.

Khả năng chú ý của học sinh lứa tuổi tiểu học còn yếu, rất dễ bị phân tán suy nghĩ, sự tập trung khi có một sự vật, hiện tượng nào đó nổi bật, thu hút hơn sự vật, hiện tượng mà các em cần chú ý đến. Nghĩa là, khả năng điều chỉnh khả năng tập trung chưa mạnh, cần có động cơ thúc đẩy.

Hoạt động của hệ thống tín hiệu thứ nhất (chính bản thân của các sự vật, hiện tượng tồn tại khách quan bên ngoài mà ta có thể thấy, sờ thấy,...) ở học sinh tiểu học chiếm ưu thế nên trí nhớ trực quan, hình tượng được phát triển mạnh hơn trí nhớ từ ngữ, logic.

Trí tưởng tượng của học sinh tiểu học thường tản mạn, ít có tổ chức, đơn giản và hay thay đổi, thiếu bền vững, thiếu thực tế. Cuối bậc tiểu học, trí tưởng tượng của các em thực tế hơn do có kinh nghiệm phong phú, có tri thức khoa học và những hiểu biết nhất định.

Về mặt tư duy (phân tích, lý luận, phá đoán,...) trẻ em ở lứa tuổi này rất cụ thể, mang tính hình thức, dựa vào đặc điểm trực quan của đối tượng và hiện

Khóa luận tốt nghiệp

tượng cụ thể. Khả năng tư duy của các em chưa được phát triển, cần được quan tâm, chú ý giáo dục, hướng dẫn chi tiết để hình thành tư duy sắc bén thông qua việc đọc sách.

1.3.2.2. Đặc điểm nhân cách

Nhân cách là bộ mặt tâm lý, tổ hợp thái độ riêng, thuộc tính riêng biểu hiện bản sắc và giá trị cá nhân với tư cách là chủ thể của hoạt động và giao tiếp. Về thực chất, đó là quá trình xã hội hóa cá nhân, tiếp thụ các giá trị văn hóa của gia đình, cộng đồng, xã hội. Nhân cách có tính chất xã hội, đồng thời cũng mang tính chất cá biệt, với những kinh nghiệm, nếp suy nghĩ, tình cảm, hoài bão, niềm tin, định hướng, tính cách riêng tạo ra tính đa dạng của cá nhân. Hoàn cảnh kinh tế - xã hội và các hoạt động giao tiếp giữ vai trò quyết định đối với diện mạo của nhân cách. Nhân cách của con người do tính cách, xu hướng, khí chất và năng lực quyết định.

Đối với trẻ em tiểu học, tính cách chưa ổn định, có thể thay đổi dưới tác động của gia đình, bạn bè, những người xung quanh... có thể bắt chước người lớn và hình thành tính cách cho mình. Do đó gia đình cũng như thầy cô trong trường tạo cho các em những thói quen, nhân cách lành mạnh.

Nhận thức càng sâu sắc, trẻ càng ham hiểu biết, yêu thích khám phá, do đó mà nhu cầu đọc cũng phát triển. Nhu cầu đọc được phát triển cùng với kỹ xảo đọc, hình thành duy nghĩ riêng cho mình trong mỗi câu chuyện.

1.3.3. Đặc điểm nhu cầu đọc của học sinh tiểu học.

Thực tế thư viện học thế giới đã khẳng định ở mỗi lứa tuổi, trẻ em đều có nhu cầu riêng và có quy luật đọc khác nhau.

Ở bạn đọc 6 – 7 tuổi, là thời kỳ đầu tiên của cuộc đời học sinh. Đặc điểm của thời kỳ này là tư duy của các em còn non nớt, chưa hình thành hứng thú

rõ ràng, kỹ thuật đọc mới được hình thành nên chưa hoàn thiện nhưng các em rất ham đọc sách , có khả năng cảm thụ và hiểu các tác phẩm văn học. Thời kỳ này,

Khóa luận tốt nghiệp

trẻ em bắt đầu chuyển từ nghe đọc sang tự mình đọc sách. Đây là thời kỳ khó khăn và quan trọng nhất trong việc hình thành hứng thú và thói quen đọc sách.

Ở bạn đọc lứa tuổi 8-9 tuổi, yêu cầu hiểu biết của các em rất rộng nhưng không ổn định. Tư duy của các em đã phát triển khá, có khả năng suy luận, nhận xét. Tuy nhiên, các em vẫn quan niệm đơn giản và ngây thơ về các quyển sách đã đọc.

Các em ở lứa tuổi 10 – 11 tuổi là thời kỳ phức tạp. Nhu cầu hiểu biết và hoạt động ngoài xã hội của các em phát triển mạnh, đã xuất hiện các hứng thú riêng, tăng hứng thú đối với các phương tiện nghe nhìn, bắt đầu thích đọc những sách khoa học kỹ thuật phổ thông. Không chỉ dừng lại ở việc đọc mà còn biết phê phán, đánh giá. Do đó lứa tuổi này cần có sự quan tâm, định hướng hứng thú đọc lành mạnh.

Kết quả khảo sát việc đọc của thiếu nhi Việt Nam trên phạm vi toàn quốc vào năm 2002 – 2003 của nhóm tác giả đề tài nghiên cứu cấp Bộ Thư viện Việt Nam với việc giáo dục nhân cách cho bạn đọc lứa tuổi thiếu nhi cho thấy 15,18% các em vẫn thích truyện võ hiệp mang đậm tính bạo lực. Đặc biệt, lứa tuổi nhi đồng ít có khả năng phân biệt tốt xấu, dễ bị ảnh hưởng của những tác động bên ngoài lại có xu hướng ham mê loại truyện này hơn lứa tuổi thiếu nhi (nhi đồng: 18,08%; thiếu nhi: 13,6%).

Một số công trình nghiên cứu xã hội học gần đây cho thấy hầu hết trẻ em Việt Nam đều yêu thích đọc sách và có thể đọc ở mọi lúc, mọi nơi nhưng không phải ai cũng có khả năng lĩnh hội được tất cả giá trị trong sách. Đa số chỉ đạt ở mức trung bình trong việc cảm thụ sách: 70,94% nhớ nội dung, cảm thụ sách ở mức độ cao chỉ chiếm 29,87%, còn lại 17,21% cảm thụ tác phẩm rất thấp.

Ngày nay, với lưu lượng tri thức, thông tin đang trở nên ngày càng đa dạng và quá tải thì kỹ năng tư duy, phân tích, lựa chọn thông tin là vô cùng quan trọng. Đó là kỹ năng đòi hỏi học sinh phải có để có thể thực hiện học tập suốt đời của

Khóa luận tốt nghiệp

mình. Tức là, nhà trường phải dạy và tạo điều kiện để học sinh được trang bị kỹ năng này.

1.3.4. Vai trò công tác giáo dục nhu cầu đọc cho học sinh tiểu học

Giáo dục nhu cầu đọc cho học sinh tiểu học bao gồm nhiều phương diện.

Trong đó có:

- Giáo dục cho trẻ thích đọc sách
- Giáo dục cho trẻ biết loại sách nên đọc và cần đọc
- Giáo dục cho trẻ biết phải đọc sách và đối xử với sách như thế nào

(Đây chính là văn hóa đọc)

Vai trò của công tác giáo dục nhu cầu đọc cho các em cũng được thể hiện trên từng phương diện cụ thể đó. Từ những đặc điểm tâm lý và đặc điểm về nhu cầu đọc của học sinh chúng ta có thể thấy rằng trẻ em rất dễ bị ảnh hưởng từ những tác động (bao gồm tác động bên trong và bên ngoài). Vì vậy, việc giáo dục trẻ đọc đúng cách, đúng loại sách là cần thiết cho sự phát triển tri thức và nhận thức của các em.

Giáo dục cho học sinh trước hết là vai trò của thầy cô, người trực tiếp dạy cho các em những kiến thức cơ bản khi các em bắt đầu tiếp xúc với chữ viết, tiếp xúc với tri thức mới. Tiếp đó là vai trò của cha mẹ - là người đi cùng với trẻ cho đến lúc các em trưởng thành. Nhưng dù là vai trò của ai cũng đều quan trọng như nhau trong việc giáo dục trẻ.

Có nhiều thứ khiến trẻ ở độ tuổi 9-10 giảm sự yêu thích đọc sách, mặc dù trước đó chúng rất thích đọc sách. Thời khoá biểu ở trường bận rộn nên khi về nhà chúng thích tham gia vào các hoạt động ngoại khoá hơn. Các kênh thông tin hình ảnh, nghe nhìn có ưu thế là hấp dẫn và dễ tiếp nhận, không đòi hỏi nỗ lực tư duy. Đọc sách thì rất khác. Phải có nỗ lực của trí tuệ - nhiều khi phải đọc đi đọc

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

lại, phải ngẫm nghĩ mới tiếp thu được. Ấn tượng của hình ảnh ngôn từ bền và sâu hơn ấn tượng của hình ảnh nghe nhìn vì nó kích thích và đòi hỏi sự nỗ lực tư duy.

Khóa luận tốt nghiệp

Do vậy, cha mẹ và thầy cô cần có sự quan tâm đến sở thích của trẻ để có định hướng giáo dục nhu cầu đọc của các em.

Thư viện cũng là nơi trau dồi tư duy, học tập, tích lũy kiến thức của các em học sinh, tại đây, các em có thể đọc theo yêu cầu của cán bộ thư viện và thầy cô giáo hay những cuốn sách mà mình muốn. Hoạt động đọc sách cũng như các hoạt động tuyên truyền, giới thiệu khác (vẽ tranh theo sách, thi kể chuyện, ...) dưới sự chỉ dẫn của cán bộ thư viện, sẽ tạo hứng thú đọc sách hằng ngày cho các em.

Trẻ con học qua các ví dụ tốt và ví dụ xấu. Để nuôi dưỡng tình yêu đối với sách vở của các em trong suốt cuộc đời, cha mẹ và thầy cô phải nêu gương qua những hành động của chính mình. Đặc biệt cha mẹ hãy dành thời gian đọc sách cùng trẻ. Vì khi đọc sách cho trẻ nghe, trẻ sẽ liên tưởng đọc sách với một kinh nghiệm vui vẻ. Điều đó sẽ giúp con trẻ chú ý tới sách và yêu thích đọc sách. Càng đọc sách về những gì trẻ thích thì trẻ càng có thể muốn đọc những gì mà trẻ muốn biết.

Những sách có nội dung xấu sẽ ảnh hưởng đến tâm lý và hình thành nhân cách của các em, việc định hướng các loại tài liệu cho trẻ là cần thiết trong việc hình thành nhân cách đúng đắn.

Tư thế đọc sách và cách đối xử với sách cũng như việc tiếp nhận nội dung cuốn sách – văn hóa đọc cũng rất quan trọng. Nếu không có thói quen tốt trước hết sẽ ảnh hưởng đến cơ thể (mắt, cột sống, tay), sau sẽ tạo cho các em khả năng tiếp thu, tập trung đọc thấp, phát triển tư duy không hoàn thiện. Đặc biệt là ảnh hưởng đến học tập và làm việc sau này.

Thấy được tầm quan trọng của công tác giáo dục nhu cầu đọc của các em học sinh, nhà trường, thư viện và thầy cô cần có sự phối hợp chặt chẽ với nhau, đưa ra những phương pháp hướng dẫn đọc cho trẻ nhằm phát huy tối đa tư duy

sáng tạo và khả năng học hỏi của các em. Đặc biệt, tạo những ảnh hưởng tốt cho các em để hình thành thói quen đúng đắn phục vụ học tập và lao động.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG NHU CẦU ĐỌC CỦA HỌC SINH TẠI MỘT SỐ TRƯỜNG TIỂU HỌC TRÊN ĐỊA BÀN HÀ NỘI

2.1. Nhu cầu đọc của học sinh trường tiểu học Thái Thịnh – Đống Đa – Hà Nội

2.1.1. Nghiên cứu nhu cầu đọc của học sinh trường tiểu học Thái Thịnh

Để khảo sát thực trạng nhu cầu đọc của học sinh trường tiểu học Thái Thịnh em đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học và phương pháp điều tra bảng hỏi. Với số phiếu phát ra là 160, số phiếu thu lại là 160, đạt tỉ lệ 100%.

Nội dung khảo sát về các vấn đề sau: thời gian đọc ngoài giờ của học sinh, loại tài liệu các em thường sử dụng, nguồn tài liệu đã và đang sử dụng, nguyên nhân đọc các tài liệu đó, tác dụng của việc đọc, tiềm năng phát triển của hoạt động thư viện, thời gian và địa điểm đọc, công tác giáo dục nhu cầu đọc của gia đình, nhà trường; cách thức lựa chọn tài liệu của phụ huynh, vai trò của thư viện, sự chỉ đạo của nhà trường cho việc phát triển nhu cầu đọc cho học sinh.

Theo khảo sát thu được, nhu cầu đọc của các em học sinh ở các khối khác nhau là khác nhau: 46% học sinh khối 2 và 3 thích đọc sách ngoài giờ và 12% các em thích tự học thêm; các em học sinh khối 4 à 5 có nhu cầu đọc sách ngoài giờ chiếm 25% và 13% các em thích tự học thêm. Các bậc phụ huynh có định hướng hoạt động cho con em mình: 67% phụ huynh khuyến khích con em mình đọc sách thêm ngoài giờ học. Đây là một phương pháp hữu ích nhằm hình thành thói quen đọc sách cho các em, phát triển tư duy và ham hiểu biết cho con em mình.

	Lớp 2-3 (%)	Lớp 4-5 (%)
Hoạt động ngoài giờ		

Khóa luận tốt nghiệp

Đọc sách	46	25
Tự học	12	13
Xem tivi	12	19
Thể thao	18	21
Làm việc nhà	12	20
Đến CLB	0	2

Bảng 1: Tỷ lệ hoạt động ngoài giờ của học sinh

Tỷ lệ các em dành thời gian đọc sách hàng ngày của trường tiểu học Thái Thịnh là 84% đối với học sinh khối 2 và 3; các em khối 4 và 5 là 98%. Và các em chủ yếu dành trên 30 phút cho việc đọc sách. Điều này cho thấy nhu cầu đọc của học sinh trường tiểu học Thái Thịnh là rất cao. Việc đọc sách đã được các em quan tâm, thích thú, là điều kiện thuận lợi cho việc phát triển tư duy và nhân cách của mỗi người.

Thời gian đọc sách	Lớp 2-3 (%)	Lớp 4-5 (%)
Dưới 30 phút	33	27
Trên 30 phút	67	62
Hơn 1 giờ	0	11

Bảng 2: Tỷ lệ thời gian học sinh dành cho việc đọc sách

Đa số những tài liệu mà các em tìm đọc là tài liệu mang tính giải trí cao: truyện tranh, báo, truyện trinh thám, truyện cổ tích. Đặc biệt các em cũng bắt đầu tìm đọc tài liệu phục vụ học tập như sách tìm hiểu khoa học, truyện danh nhân, truyện lịch sử. Tỷ lệ học sinh thích đọc truyện tranh rất cao chiếm 30% trong khi các sách khoa học chỉ có 10%. Điều này dễ dàng hiểu được do đặc điểm tâm lý

Khóa luận tốt nghiệp

của lứa tuổi học sinh, trong việc phát phát triển tư duy của các em những sách hay truyện có màu sắc, hình vui nhộn, ngắn, dễ hiểu thường thu hút các em hơn.

Loại tài liệu	Lớp 2-3 (%)	Lớp 4-5 (%)
Truyện tranh	25	29
Sách khoa học	10	8
Báo	5	10
Truyện cổ tích	20	19
Truyện danh nhân	10	12
Truyện lịch sử	15	10
Truyện trinh thám	15	12

Bảng 3: Tỷ lệ các loại tài liệu mà học sinh yêu thích

Phần lớn các em tìm đọc các tài liệu theo sở thích chiếm 84% với khối 4 và 5, 13% là bạn bè giới thiệu, 3% là do bố mẹ khuyên; các em khối 2 và 3 chiếm 60% là đọc do sở thích, 16% là bạn bè giới thiệu, 14% là do bố mẹ khuyên đọc. Qua đó cho thấy khả năng tự học, tự tìm tòi của các em tiểu học rất cao, tuy nhiên nội dung tài liệu rất đa dạng, có sách tốt và cũng có các sách không tốt, do đó các bậc phụ huynh và thầy cô nhà trường cần quan tâm hướng dẫn các em đọc các tài liệu lành mạnh.

Nguồn sách mà các em thường sử dụng là mượn bạn bè chiếm 50% và tỷ lệ sách các em được bố mẹ mua tặng sách là 32%. Điều này cho thấy, các em tự trao đổi tài liệu với nhau, chia sẻ các thông tin cần thiết xung quanh vấn đề đã đọc. Có thể nói môi trường giao tiếp bên ngoài tác động rất lớn đến việc đọc của các em lứa tuổi thiếu nhi. Nhưng cũng đặt ra vấn đề vai trò của thư viện? bởi chỉ 8% các em sử dụng nguồn tài liệu tại thư viện.

Khóa luận tốt nghiệp

Khi được hỏi về trạng thái đọc sách, 75% các em đều cảm thấy vui vẻ, thích thú, 14% có tâm trạng giống nhân vật và 11% muốn hành động như nhân vật mình yêu thích. Như vậy, ảnh hưởng của việc đọc sách đối với các em rất lớn, các em cảm thấy được giải trí, thoải mái, nâng cao trí tượng tượng. Nếu có tài liệu tốt, có tính giáo dục cao thì sẽ giúp các em phát huy óc sáng tạo, phát triển tư duy lành mạnh. Ngược lại, tài liệu có nội dung không phù hợp sẽ dễ dẫn đến những hành động, cử chỉ thiếu văn hóa như đánh nhau, không kiểm chế được bản thân,...

Sau khi đọc xong cuốn sách, 40% các em khối 2 và 3 thường không làm gì còn các em khối 4 và 5 lại ghi lại cảm xúc của mình sau khi đọc cuốn sách chiếm 48%. Do lứa tuổi của các em khác nhau nên khả năng phân tích tổng hợp thông tin còn hạn chế, tư duy chưa phát triển toàn diện nên cần giải thích và gợi ý cho trẻ hiểu rõ nội dung sách.

Khối học sinh lớp 2 và 3 có 90% các em thích tham gia các hoạt động hướng dẫn đọc sách trong khi khối 4 và 5 chỉ chiếm 45%. Các em thích tham gia các hoạt động ngoại khóa như: 38% thích vẽ tranh theo sách, 30% thích thi kể chuyện, 11% thích tham gia liên hoan, tuyên truyền giới thiệu sách, 21% thích xem triển lãm sách. Điều này tạo hứng thú cho các em và nâng cao nhu cầu đọc.

Về thói quen đọc sách của các em, 51% các em ngồi bàn đọc, 42% nằm trên giường để đọc sách, số còn lại thì có thể vừa làm việc vừa đọc sách hay vừa đi đường vừa đọc sách. Như vậy, thói quen đọc sách rất quan trọng, nếu đọc đúng cách sẽ giúp các em tiếp thu thông tin nhanh chóng, hiệu quả; nếu không đọc đúng cách sẽ ảnh hưởng tới mắt và cơ thể, sau này khả năng tập trung tài liệu sẽ không cao, hiệu quả thu được thấp.

Thói quen đọc sách thể thiện ý thức đọc sách, 40% các em gấp mép trang đang đọc dở, 53% các em lấy giấy kẹp vào trang đang đọc dở, 7% các em gấp gáy sách. Ý thức khi đọc sách có ý nghĩa quan trọng đối với học sinh, nó thể hiện **Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com**

Khóa luận tốt nghiệp

sự quý trọng sách, giữ gìn sách được bền hơn và có hứng thú đọc vì sách vẫn còn mới, vẫn đẹp.

2.1.2. Công tác giáo dục nhu cầu đọc cho học sinh trường tiểu học Thái Thịnh

2.1.2.1. Giáo dục nhu cầu đọc qua các hoạt động chính khóa.

Để đạt được hiệu quả cao trong giáo dục và phát triển nhu cầu đọc cho học sinh tiểu học cần tiến hành hướng dẫn các em đọc sách thường xuyên, với nhiều hình thức kết hợp, bổ trợ cho nhau: giáo dục trong nhà trường, trong gia đình và trong thư viện cùng các tổ chức xã hội khác. Giáo dục nhu cầu đọc của học sinh cần bắt đầu từ các hoạt động chính khóa.

Tại trường tiểu học Thái Thịnh, học sinh được học các môn Văn –Tiếng Việt như: tập đọc, chính tả, tập làm văn, kể chuyện 20 – 25 tiết/ tuần. Đây là khoảng thời gian giúp cho các em tăng cường thêm khả năng đọc, viết, lĩnh hội ngôn từ cũng như cách sử dụng các ngôn từ đó. Đặc biệt khối 1 và 2 được chú trọng việc đọc và viết hơn vì đó là lứa tuổi mới hình thành tư duy, bước đầu làm quen với ngôn ngữ. Hầu hết các giáo viên khối 1 đều có thành tích về viết chữ đẹp trong các cuộc thi cấp quận và cấp thành phố.

Trên lớp, các thầy cô yêu cầu học sinh chuẩn bị bài theo câu hỏi trong sách giáo khoa, tập viết nhiều lần các bài tập đọc, đọc trước bài và kể lại bài đã đọc. Như vậy, giáo viên đã hình thành cơ bản việc phát triển tư duy, trí nhớ và nâng cao khả năng cảm thụ tác phẩm cho các em.

Với phương châm của nhà trường là phát huy tính chủ động, sáng tạo của học sinh, các thầy cô giáo luôn giúp các em xây dựng bài học dựa trên các vở kịch, đối thoại nhằm tạo hứng thú cho học sinh. Đồng thời tạo điều kiện ghi điểm cho các em bằng việc phát biểu ý kiến xây dựng bài. Từ đó phát triển khả năng đọc hiểu tài liệu, khả năng nắm bắt thông tin của các em.

Khóa luận tốt nghiệp

Theo khảo sát, ngoài các tài liệu học tập trên lớp, giáo viên hướng dẫn các em đọc các tài liệu khác với tỉ lệ 55%. Đây là hoạt động cần thiết giáo dục và định hướng nhu cầu đọc cho học sinh.

2.1.2.2. Giáo dục nhu cầu đọc trong thư viện nhà trường.

Thư viện nhà trường là đơn vị chịu trách nhiệm cung cấp các tài liệu học tập, tham khảo và giải trí cho giáo viên và học sinh trong trường. Hoạt động giáo dục nhu cầu đọc ở thư viện đóng vai trò to lớn không kém việc học trên lớp của học sinh. Thư viện trường tiểu học Thái Thịnh ban đầu đã quan tâm đến việc đọc sách cho học sinh tại thư viện.

Thư viện tổ chức theo kho mở giúp các em tìm kiếm tài liệu được dễ dàng và thuận tiện. Đặc biệt thư viện còn có một không gian đọc sách mở rộng cho các em. Đó là khuôn viên phía sau trường, bên cạnh phòng đọc chính, có ghế ngồi, ánh sáng tự nhiên; học sinh có thể mượn sách từ thư viện và sử dụng khuôn viên này một cách tự do cho việc đọc.

Để nâng cao hiệu quả đọc sách của học sinh, bên cạnh cán bộ thư viện, trong mỗi tiết đọc sách bắt buộc luôn có sự phối hợp của giáo viên chủ nhiệm. Sự phối hợp này cho phép kiểm soát chặt chẽ và định hướng hoạt động đọc một cách tốt nhất cho các em. Các em học sinh được uốn nắn nhắc nhở từ việc đọc loại sách gì, tư thế đọc sách, văn hóa ứng xử với sách cho đến phương pháp tư duy về nội dung cuốn sách.

Thư viện phục vụ 6 lớp/ ngày theo sự phân công của nhà trường: khối 1 và 2 có 1 tiết trong thư viện/ tuần; khối 3, 4 và 5 có 2 tiết trong thư viện luân phiên nhau trong tuần như sau:

Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6

1		1G		1I	
---	--	----	--	----	--

Khóa luận tốt nghiệp

2	1E		1H		
3			3E	4D	2G
4	1D	5D	3G	4B(4C)	2D
5	1C	3D	3B(5B)	4E	2E
6	1A	3C(5E)	2B	4A	2C
7	1B	3A(5A)	2A	4G(5C)	1V

Như vậy đọc sách tại thư viện được trở thành một môn học, chiếm một số tiết nhất định trong một buổi học. Đây được coi như một hình thức hoạt động tập thể của học sinh có ý nghĩa quan trọng trong giáo dục bậc tiểu học.

Các hoạt động của thư viện:

+ Phát động cuộc thi kể chuyện theo sách, thi kể chuyện giữa các lớp, kể chuyện theo tranh

+ Vào những ngày lễ quan trọng, cùng với cán bộ tổng phụ trách của trường tuyên truyền các bài viết hay, liên quan đến chủ đề đó trên loa của trường và khuyến khích các em học sinh tìm đọc.

Thư viện trường tiểu học Thái Thịnh đã có nhiều nỗ lực trong hoạt động giáo dục nhu cầu đọc cho học sinh. Tuy đã bước đầu có những hoạt động nhằm khuyến khích học sinh tiếp xúc và tìm hiểu các tài liệu trong thư viện nhưng hình thức của hoạt động nhìn chung còn chưa đa dạng và thường xuyên. Mặt khác, việc cho học sinh mượn tài liệu ra ngoài thư viện còn hạn chế dẫn đến chưa đáp ứng thật sự đầy đủ nhu cầu đọc của các em.

2.1.2.3. Giáo dục nhu cầu đọc ở gia đình.

Đặc điểm nghề nghiệp của phụ huynh học sinh trường tiểu học Thái Thịnh chủ yếu là viên chức nhà nước có trình độ văn hóa cao, họ hầu hết đều dành thời gian cho con em. 80% phụ huynh trả lời có dành thời gian cho con, trong đó có 60% phụ huynh dành thời gian hơn 1 giờ để cùng đọc sách với con, còn lại trên

Khóa luận tốt nghiệp

30% phụ huynh dành dưới 30 phút cũng đọc sách với con. Họ hầu hết đều cùng con đọc truyện cổ tích, truyện danh nhân và sách khoa học. Đây là những tài liệu hình thành vốn hiểu biết cho các em một cách cơ bản nhất, khi đọc có thể gây hứng thú và dễ dàng lĩnh hội được.

80% phụ huynh yêu cầu con đọc sách tại bàn học, 10% phụ huynh cho phép con nằm trên giường đọc sách, còn lại 7% phụ huynh không quan tâm, 3% phụ huynh cho phép con vừa làm việc khác vừa đọc. Điều này cho thấy một số cha mẹ chưa chú ý đến việc đọc sách của con, như vậy sẽ hình thành thói quen đọc sách không tốt và thiếu hiệu quả sau này.

Trẻ em rất dễ bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố tác động bên ngoài, có thể có những thói quen của chính cha mẹ sẽ tác động đến con. Theo khảo sát cho thấy 60% phụ huynh đánh dấu trang sách bằng cách kẹp một tờ giấy vào trang sách đọc dở, 40% phụ huynh gấp mép trang đọc dở. Thói quen gấp mép giấy là thói quen không tốt đối với sự phát triển nhu cầu đọc và văn hóa đọc của học sinh.

Khi thấy các em có biểu hiện không tốt lúc đọc sách 90% phụ huynh hướng dẫn con đọc sách đúng cách, 10% phụ huynh nhắc nhở con. Việc đọc sách đúng cách rất quan trọng, nó sẽ giúp cho các em đọc sách hiệu quả mà không hại sức khỏe.

Như vậy, gần gũi với trẻ nhất chính là cha mẹ của các em, trẻ học được những điều tốt hay không tốt cũng phần lớn từ cha mẹ. Vì thế, cha mẹ cần tạo cho con thói quen tốt trong việc đọc sách cũng như các hoạt động khác trong sinh hoạt gia đình, luôn theo dõi mọi hành vi, việc làm của trẻ để giáo dục các em phát triển nhân cách đúng mực.

Khóa luận tốt nghiệp

2.2. Nhu cầu đọc của học sinh trường tiểu học dân lập Đoàn Thị Điểm – Từ Liêm – Hà Nội

2.2.1. *Thực trạng nhu cầu đọc của học sinh trường tiểu học dân lập Đoàn Thị Điểm*

Bằng việc sử dụng phương pháp điều tra bảng hỏi, tổng số phiếu phát ra là 250 phiếu, số phiếu thu về là 200 phiếu, đạt tỉ lệ 80%, ngoài ra còn sử dụng các phương pháp nghiên cứu khác.

Nội dung khảo sát về các vấn đề sau: thời gian đọc của học sinh, loại tài liệu sử dụng, khả năng tiếp thu sau khi đọc, tiềm năng phát triển của hoạt động thư viện, công tác giáo dục nhu cầu đọc của gia đình, thư viện và nhà trường.

Theo kết quả khảo sát, nhu cầu đọc của các em học sinh là tương đối cao.

Hoạt động ngoài giờ	Lớp 2-3 (%)	Lớp 4-5 (%)
Đọc sách	52	45
Tự học	25	20
Xem tivi	41	35
Thể thao	36	24
Làm việc nhà	38	32
Đến CLB	0	0

Bảng 4: Tỉ lệ hoạt động ngoài giờ của học sinh

Các bậc phụ huynh có tham gia vào việc định hướng hoạt động ngoài giờ cho con em mình. Trong đó có 72% phụ huynh khuyến khích con em mình đọc sách thêm ngoài giờ học, còn lại các bậc phụ huynh bận công việc, chỉ giúp con hoàn thành các bài trên lớp. Các em thường tìm các hoạt động giải trí theo sở thích khi không có sự kiểm soát của cha mẹ. Thông qua số liệu thu được của các

Khóa luận tốt nghiệp

bậc phụ huynh cũng thể hiện thời gian đọc sách và dành cho hoạt động ngoài giờ của các em học sinh như thế nào.

Tỉ lệ các em học sinh có dành thời gian đọc sách là 85% đối với học sinh khối 4 và khối 5, trong khi đó các em khối 2 và khối 3 dành thời gian đọc sách là 81%. Điều này càng cho thấy rõ nhu cầu đọc của học sinh trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm là rất cao. Chủ yếu các em dành khoảng thời gian trên 30 phút cho việc đọc sách mỗi ngày.

Thời gian đọc sách	Lớp 2-3 (%)	Lớp 4-5 (%)
Dưới 30 phút	39	30
Trên 30 phút	52	59
Hơn 1 giờ	9	11

Bảng 5: Thống kê thời gian học sinh dành cho việc đọc sách

Đa số tài liệu các em tìm đọc là các loại tài liệu mang tính giải trí cao như: truyện tranh, báo, truyện trinh thám, báo, tuy nhiên, các em cũng bắt đầu tìm đọc những tài liệu phục vụ cho học tập như sách tìm hiểu khoa học, truyện danh nhân và truyện lịch sử. Tuy nhiên ở mỗi khối có sự khác biệt do đặc điểm tâm lý cùng với mức độ tiếp nhận thông tin của các em. Kết quả khảo sát thu được như sau:

Loại tài liệu	Lớp 2-3 (%)	Lớp 4-5 (%)
Truyện tranh	31	28
Sách khoa học	13	15
Báo	7	8
Truyện cổ tích	23	18
Truyện danh nhân	11	13
Truyện lịch sử	11	12
Truyện trinh thám	4	6

Bảng 6: Tỉ lệ các loại tài liệu học sinh yêu thích

Khóa luận tốt nghiệp

Điều này dễ dàng giải thích được do đặc điểm tâm lý của các em, phát triển tư duy trực quan, dễ bị thu hút bởi các hình ảnh nhiều màu sắc, vui nhộn.

Hầu hết các em tự tìm đọc các cuốn sách, truyện kể trên theo sở thích chiếm 78%, chỉ có 18% là do các bậc phụ huynh khuyên, định hướng cho con em họ và việc giới thiệu sách chưa được nhà trường, thầy cô giáo chú trọng nên tỉ lệ này chiếm 1% và 3% học sinh đọc tài liệu do bạn bè giới thiệu.

Nguồn sách các em sử dụng chủ yếu do được bố mẹ, người thân mua tặng hoặc được đưa đi mua theo sở thích, tỉ lệ này chiếm 82% và một số ít các em mượn tài liệu tại thư viện nhà trường là 5% và 3% là do các em mượn tại thư viện thiếu nhi, 10% do các em mượn bạn bè, trao đổi tài liệu với nhau cùng đọc. Điều này cho thấy vai trò của thư viện trường học chưa được chú trọng, chưa phát huy được hiệu quả hoạt động.

Khi được hỏi về trạng thái đọc sách, 60% các em có tâm trạng vui vẻ, thoải mái; 26% các em muốn hành động như nhân vật trong tài liệu và 14% các em có tâm trạng giống với nhân vật. Điều này cho thấy ảnh hưởng của việc đọc sách đối với các em là rất lớn. Các em cảm thấy thoải mái, được giải trí khi đọc và sau khi đọc, phát huy trí tưởng tượng để hóa thân vào nhân vật trong truyện.

Các bậc phụ huynh và nhà trường cần chú ý tới việc lựa chọn tài liệu cho con em mình. Nếu tài liệu có tính giáo dục cao sẽ ảnh hưởng tốt đến hình thành nhân cách, phát huy trí tưởng tượng, óc sáng tạo của trẻ. Ngược lại, tài liệu có nội dung không phù hợp, các em dễ có nhiều hành động, cử chỉ thiếu văn hóa như đánh nhau, không kiểm chế được bản thân,...

Theo khảo sát về thái độ sau khi đọc sách của các em cho thấy:

Tóm tắt lại cuốn sách	8%
Kể lại cho bạn bè, người thân	42%

Ghi lại những cảm xúc về cuốn sách	15%
Không làm gì cả	35%

Khóa luận tốt nghiệp

Các em chưa có thái độ gì sau khi đọc nghĩa là khả năng tiếp thu, lĩnh hội thông tin trong sách bị hạn chế, khả năng phân tích, tổng hợp thông tin chưa khoa học. Do đó, việc giải thích, gợi ý cho trẻ trả lời các câu hỏi để hiểu rõ về nội dung của sách là rất cần thiết. Tuy nhiên, số lượng phụ huynh và thầy cô trường Đoàn Thị Điểm thực sự quan tâm đến vấn đề tiếp nhận của các em học sinh còn ít.

Hiểu được tâm lý của các em lứa tuổi này như thích tham gia các phong trào tập thể, những hoạt động thi đua giành thành tích, ... Vì vậy, thư viện và nhà trường cũng thường xuyên tổ chức các hoạt động phục vụ cho giải trí cũng như việc đọc cho học sinh. Thống kê cho thấy 70% học sinh thích tham gia các hoạt động đồng hướng dẫn đọc, trong đó tỉ lệ các em thích tham gia các hoạt động như sau:

Vẽ tranh theo sách	59%
Liên hoan, tuyên truyền giới thiệu về sách	14%
Triển lãm sách	13%
Thi kể chuyện theo chủ đề	14%

Có thể đánh giá một con người qua chính hành động của họ, và những hành động đều xuất phát từ thói quen hình thành trong cuộc sống của mỗi người. Thói quen không thể thay đổi được trong thời gian ngắn mà nó được tạo nên từ khi chúng ta còn nhỏ. Thói quen đọc sách của các em từ bây giờ sẽ ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển nhân cách sau này. Kết quả khảo sát thu được như sau: 68% các em có thói quen đọc sách tại bàn học; 28% các em vừa nằm vừa đọc sách; 4% học sinh vừa đi trên đường vừa đọc sách. Như vậy, nếu đọc sách không đúng trước hết sẽ ảnh hưởng đến mắt, và cơ thể; sau đó sẽ làm khả năng tập trung tài liệu không cao, ảnh hưởng đến phát triển tư duy, hiệu quả không như mong muốn. Ngược lại, nếu đọc sách đúng cách các em có thể trao đổi được những kiến thức bổ ích, tiếp thu được tri thức mới.

Thói quen đọc sách cũng liên quan đến ý thức khi đọc của mỗi người, cách bạn đối xử với những cuốn sách và đọc chững như thế nào? Đó cũng là thể hiện **Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com**

Khóa luận tốt nghiệp

thái độ của mình đối với người khác và môi trường xung quanh. Lứa tuổi học sinh là độ tuổi bắt đầu tiếp xúc với sách vở, nếu chưa được hướng dẫn, giáo dục đúng cách sẽ làm cho các em không biết quý trọng sách – sản phẩm trí tuệ của loài người. Các em học sinh trường tiểu học Đoàn Thị Điểm chưa có ý thức với việc đọc sách, thể hiện qua: 56% học sinh có thói quen gấp mép cuốn sách để đánh dấu trang sách khi có việc bận trong lúc đọc; 39% học sinh có thói quen tốt là dùng giấy hoặc vật dụng để đánh dấu trang đang đọc dở và 5% học sinh gấp gáy sách để đánh dấu.

2.2.2. Tổ chức giáo dục nhu cầu đọc cho học sinh trường tiểu học dân lập

Đoàn Thị Điểm

2.2.2.1. Giáo dục nhu cầu đọc qua các hoạt động chính khóa

Trường Tiểu học Dân lập Đoàn Thị Điểm là trường có thế mạnh về chất lượng đào tạo, giáo dục toàn diện, rèn tính tự lập và chú trọng bồi dưỡng năng khiếu ngoại ngữ cho học sinh để hội nhập cùng thế giới. Sự đổi mới về phương pháp dạy học giúp các em học sinh hoạt bát, tự tin và có hành trang tốt khi bước vào tuổi trưởng thành.

Để đạt hiệu quả cao trong giáo dục và phát triển nhu cầu đọc cho học sinh, cần phải tiến hành hướng dẫn các em đọc sách thường xuyên trên lớp cũng như ở nhà. Giáo dục nhu cầu đọc của học sinh cần bắt đầu từ các hoạt động chính khóa.

Trong các giờ học trên lớp, học sinh được học 4 phân môn Văn – Tiếng Việt như Tập Đọc, Chính tả, Tập làm văn, Kể chuyện với số tiết học là 25 – 29 tiết/ tuần. Đây là khoảng thời gian để các em tăng cường thêm khả năng đọc, viết, lĩnh hội ngôn từ cũng như các sử dụng, ý nghĩa của các từ ngữ của tiếng Việt. Điều này hỗ trợ trực tiếp cho quá trình đọc tài liệu sau này cho mỗi em.

Trên lớp học, các giáo viên hướng dẫn các em đọc bài, chuẩn bị bài đọc từ nhà để bài học diễn ra thuận lợi hơn. Ngoài ra, thầy cô giáo trong trường còn giúp các em xây dựng các vở kịch, tiểu phẩm dựa trên các câu chuyện trong bài học để

Khóa luận tốt nghiệp

giáo dục, tạo hứng thú và hiệu quả đọc tốt hơn, giúp các em nhớ và hiểu kỹ hơn về bài học.

Theo khảo sát cho thấy, ngoài các tài liệu học tập trên lớp, giáo viên có hướng dẫn các em đọc thêm các tài liệu khác là 62%. Đây là một hoạt động cần thiết nhằm giáo dục, định hướng nhu cầu đọc cho học sinh đồng mở rộng kiến thức cho bản thân.

2.2.2.2. Giáo dục nhu cầu đọc trong thư viện nhà trường

Sau gần 10 năm triển khai hoạt động, được sự quan tâm, chỉ đạo và đầu tư đáng kể của Ban Giám hiệu, Thư viện trường đã và đang từng bước đổi mới và phát triển, đáp ứng nhu cầu giảng dạy và học tập ngày càng cao của các thầy cô giáo và các em học sinh.

Học sinh được đọc sách tại thư viện mỗi tuần một lần theo quy định của nhà trường.

Hiện nay, thư viện chưa phổ biến hình thức mượn - trả cho học sinh, thủ tục làm thẻ thư viện cho các em chưa được phổ biến rộng rãi, vì vậy, chưa đáp ứng được nhu cầu đọc của học sinh trong trường.

Các em chỉ vào thư viện đọc sách khi có sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm và cán bộ thư viện, không được tự do vào thư viện hàng ngày.

Việc tổ chức các hoạt động tại thư viện cho các em còn hạn chế: hình thức của các hoạt động chưa đa dạng, định kỳ tổ chức không thường xuyên. Theo kết quả điều tra, thời gian tổ chức giới thiệu sách cho học sinh cách nhau quá lâu (3 kỳ/ lần giới thiệu sách). Vì thế, thư viện nhà trường chưa thu hút được học sinh vào việc sử dụng vốn tài liệu đang có.

Như vậy, vai trò của thư viện chưa được phát huy, hiệu quả công tác phục vụ bạn đọc của thư viện còn hạn chế và việc đảm bảo nhu cầu tin của giáo viên cũng như học sinh trong nhà trường chưa được đáp ứng.

Khóa luận tốt nghiệp

Tuy nhiên, Nhà trường cũng đang cố gắng để trong tương lai gần, từng bước hoàn thiện hơn về kỹ thuật nghiệp vụ, nâng cao năng lực và trình độ của cán bộ, tiến tới chuẩn hoá, hiện đại hoá thư viện. Đặc biệt tổ chức nhiều hơn nữa các hoạt động nhằm thu hút nhu cầu đọc của học sinh như: liên hoan tuyên truyền giới thiệu sách, triển lãm sách, thi kể chuyện, vẽ tranh theo sách,...

2.2.2.3. Giáo dục nhu cầu đọc ở gia đình

Cha mẹ thường là gương cho con noi theo, nhất là khi các em còn nhỏ, mọi hành động đều có thể học theo. Những hành động đó có thể hình thành thói quen cho các em đến lúc trưởng thành. Vì vậy, quan trọng hơn hết với bậc phụ huynh là chú ý đến thói quen sinh hoạt của mình đặc biệt là việc đọc sách.

Theo khảo sát cho thấy hầu hết phụ huynh của học sinh trường tiểu học Đoàn Thị Điểm là những người có trình độ cao, hoạt động trong các cơ quan nhà nước hay là những người buôn bán, kinh doanh rất bận rộn nhưng họ vẫn có thời gian dành cho việc đọc của con em mình. 63% phụ huynh trả lời có dành thời gian cùng con đọc sách và trong số đó 66% phụ huynh dành trên 30 phút/ ngày để đọc sách cùng con.

Họ thường có thói quen đọc các sách mà con thích: truyện cổ tích, truyện lịch sử, truyện danh nhân, sách khoa học, báo tuổi thơ,...

Các nguồn sách mà họ sử dụng theo thống kê như sau:

Từ các nhà xuất bản uy tín:	60%
Mượn từ thư viện trường:	7%
Mượn từ bạn bè:	11%
Sách được tặng:	22%

Tuy nhiên cũng có đến 93% các vị phụ huynh định hướng cho con nên đọc các loại tài liệu khác nhau, có thể do họ thích, con thích hay được thầy cô giáo các em yêu cầu và bạn bè giới thiệu đọc cho con. Trong đó tỉ lệ các loại tài liệu mà các bậc phụ huynh thường đọc cho con như sau:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Khóa luận tốt nghiệp

Truyện tranh:	4%
Tác phẩm văn học:	34%
Sách khoa học:	35%
Thơ:	16%
Sách khác:	11%

Việc giáo dục các em đọc sách đúng cách rất quan trọng, có thói quen đọc sách đúng tư thế sẽ giúp cho các em tiếp thu kiến thức hiệu quả hơn, tránh những tác hại đến cơ thể. Điều tra các bậc phụ huynh tại trường tiểu học Đoàn Thị Điểm thu được: 59% phụ huynh yêu cầu con em mình đọc sách tại bàn học; 11% phụ huynh cho phép con mình vừa nằm trên giường vừa đọc sách; 27% không quan tâm tới vị trí đọc sách của con em mình và 3% còn lại cho phép con vừa làm việc khác vừa đọc sách. Điều này cho thấy một số phụ huynh vẫn chưa hiểu rõ được tác dụng của việc đọc sách đúng cách, theo một cách tự nhiên họ đã tạo cho các em một thói quen không tốt, ảnh hưởng đến phát triển tư duy và thiếu khả năng tập trung trong công việc.

Hơn nữa, thói quen đọc sách của cha mẹ học sinh cũng ảnh hưởng không nhỏ đến các em, từ việc đọc sách ở đâu? Đọc sách gì? Cách mở trang sách ra sao? Đánh dấu trang sách khi đang đọc dở như thế nào?... Các bậc phụ huynh hầu hết có thói quen gập mép sách để đánh dấu trang sách đang đọc dở (44% phụ huynh). Đây là thói quen không tốt, không mang tính giáo dục tốt cho các em. Đọc sách là một nghệ thuật, biết nâng niu quyển sách mới hiểu hết được những giá trị mà cuốn sách đem lại. Từ những thói quen đó sẽ hình thành “văn hóa ứng xử sách” của các em sau này.

Khi thấy các em có biểu hiện không tốt trong khi đọc sách, các bậc phụ huynh cần có những biện pháp giáo dục cụ thể. Như các bậc phụ huynh trường tiểu học Đoàn Thị Điểm: 53% phụ huynh nhắc nhở và hướng dẫn con đọc sách đúng cách và 47% cha mẹ chỉ nhắc nhở. Cha mẹ cũng như thầy cô, giáo dục con

Khóa luận tốt nghiệp

của mình có những thói quen tốt nhằm phát triển nhân cách toàn diện, phong cách ứng xử phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho học tập và làm việc sau này của các em.

Giáo dục nhu cầu đọc cho học sinh là việc làm cần thiết không chỉ là trách nhiệm của thầy cô giáo mà còn là nhiệm vụ của các bậc cha mẹ. Chính những tiếp xúc trực tiếp hàng ngày của cha mẹ sẽ có ảnh hưởng lớn đến việc phát triển nhu cầu đọc, “ văn hóa đọc” cho các em. Các em có nhu cầu đọc rất cao, khả năng sáng tạo và học hỏi rất phong phú, việc đáp ứng nhu cầu của trẻ sẽ giúp các em dễ hòa nhập với sự phát triển của xã hội, hiểu được tri thức rộng lớn mà loài người đã tạo ra. Những số liệu khảo sát trên cho thấy nhu cầu đọc của các em học sinh trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm đã được quan tâm tuy nhiên mức độ vẫn còn ít, thầy cô giáo cũng như các bậc phụ huynh cần dành thời gian nhiều hơn nữa chú ý đến phát triển nhu cầu đọc cho trẻ, hướng dẫn trẻ có thói quen đọc sách, giữ gìn sách vở đúng cách.

2.3. Trường tiểu học Ngọc Lâm – Long Biên – Hà Nội

2.3.1. *Khảo sát nhu cầu đọc của học sinh trường tiểu học Ngọc Lâm*

Nghiên cứu việc đọc của các em học sinh trường tiểu học Ngọc Lâm bằng phương pháp điều tra bảng hỏi và các phương pháp khác với số phiếu phát ra là 220, số phiếu thu lại là 200. Nội dung tiến hành điều tra bao gồm: thời gian đọc sách của học sinh, loại tài liệu mà các em thường đọc, nguồn tài liệu các em sử dụng, cách tiếp thu nội dung cuốn sách sau khi đọc, cách tổ chức hoạt động của thư viện phục vụ nhu cầu đọc cho học sinh, việc giáo dục nhu cầu đọc của cha mẹ, nhà trường, thư viện và các giải pháp nhằm phát triển nhu cầu đọc cho học sinh.

Mỗi lứa tuổi có nhu cầu đọc khác nhau, đòi hỏi những kiến thức phù hợp với trình độ của mình. Các em vẫn còn đang ở lứa tuổi mà việc chơi và học chưa

Khóa luận tốt nghiệp

rõ ràng, chưa bố trí được thời gian hợp lý cho việc đọc sách, các em chịu tác động của nhiều yếu tố bên ngoài.

Hoạt động ngoài giờ	Lớp 2-3 (%)	Lớp 4-5 (%)
Đọc sách	32	25
Tự học	5	7
Xem tivi	22	18
Thể thao	25	27
Làm việc nhà	14	19
Đến CLB	2	4

Bảng 7: Tỷ lệ công việc ngoài giờ của học sinh

92% học sinh cho biết hàng ngày các em đều dành thời gian cho việc đọc nhưng không nhiều bởi các em còn nhiều bài tập trên lớp, nhiều hoạt động giải trí khác chi phối.

Thời gian đọc sách	Lớp 2-3 (%)	Lớp 4-5 (%)
Dưới 30 phút	41	46
Trên 30 phút	39	46
Hơn 1 giờ	20	8

Bảng 8: Tỷ lệ thời gian học sinh dành cho việc đọc sách

Hiểu được tâm lý của học sinh, là lứa tuổi ham học hỏi, thích khám phá, và hứng thú với những cuốn sách có hình ngộ nghĩnh, màu sắc tươi sáng và nội dung phong phú. Thống kê các loại tài liệu cho thấy nhu cầu đọc của các em rất đa dạng với nhiều hình thức tài liệu khác nhau:

Loại tài liệu	Lớp 2-3 (%)	Lớp 4-5 (%)
Truyện tranh	25	24

Khóa luận tốt nghiệp

Sách khoa học	10	14
Báo	12	5
Truyện cổ tích	25	9
Truyện danh nhân	4	14
Truyện lịch sử	10	17
Truyện trinh thám	14	17

Bảng 9: Tỷ lệ loại tài liệu học sinh yêu thích

80% học sinh lựa chọn các loại tài liệu là theo sở thích của các em còn lại là tác động của cha mẹ, thầy cô và bạn bè. Tuy nhiên, cha mẹ và thầy cô cần quan tâm đến nhu cầu đọc của các em, bởi không phải tất cả các sách, truyện đều tốt, đều có nội dung trong sáng, hình ảnh phù hợp với lứa tuổi các em. Nếu không chú ý đến các tài liệu mà trẻ đọc sẽ ảnh hưởng đến phát triển tư duy, đạo đức và cử chỉ không tốt cho các em.

Thư viện là nơi chứa rất nhiều loại sách khác nhau, dưới sự hướng dẫn của giáo viên phụ trách và cán bộ thư viện, các em được đọc những loại sách phù hợp với lứa tuổi, Tuy nhiên theo điều tra bằng phương pháp bảng hỏi cho thấy chỉ 10% các em mượn sách ở thư viện trường và chỉ được đọc sách 1 tuần/ lần tại thư viện, các sách được đọc đều do cô giáo phụ trách và cán bộ quy định. 70% các em học sinh có kiến nghị thư viện cho đọc nhiều loại tài liệu hơn thay vì những sách đọc đi đọc lại nhiều lần. Như vậy, công tác phục vụ bạn đọc của thư viện trường tiểu học Ngọc Lâm chưa phát huy được hiệu quả tích cực.

Thư viện không chỉ là nơi đọc sách cho các em, mà là nơi tổ chức các hoạt động giải trí theo hình thức tập thể về mặt tinh thần cũng như thể chất cho các em. 70% các em học sinh cho biết rất thích tham gia các hoạt động của thư viện như: liên hoan, tuyên truyền giới thiệu sách, thi kể chuyện theo sách, xem

triển lãm sách, vẽ tranh theo sách. Theo khảo sát, các hoạt động của thư viện còn ít, chưa đáp ứng được nhu cầu giải trí cho các em:

Khóa luận tốt nghiệp

Liên hoan, tuyên truyền sách mới:	20%
Thi kể chuyện theo sách:	27%
Xem triển lãm sách:	20%
Vẽ tranh theo sách:	33%

Các em học sinh có nhiều thói quen đọc sách khác nhau do ảnh hưởng từ tâm lý bên trong (sở thích, tính cách) và hoạt động bên ngoài (bạn bè, cha mẹ, người thân, phim ảnh). Thái độ ứng xử với cuốn sách của mỗi học sinh thể hiện một phần con người của các em.

+ Khi đọc một cuốn sách, một đoạn có nội dung mà các em thích thì 40% các em lấy bút chì đánh dấu vào sách, 43% em ghi chép lại nội dung đoạn văn đó và 17% dùng bút mực đánh dấu vào sách.

+ Khi đang đọc dở một cuốn sách àm có việc bận đột suất 54% em gấp mép trang sách đang đọc dở để đánh dấu, 39% các em lấy một tờ giấy kẹp vào trang sách đang đọc dở, còn 7% gấp gáy cuốn sách để đánh dấu.

Mỗi một hành động làm hư tổn đến sách sẽ làm giảm tuổi thọ của các cuốn sách, hình thức sẽ không đẹp và đặc biệt tạo cho các em thói quen, ảnh hưởng đến nhân cách sau này. Chúng ta hiện nay cũng có những thói qurn là ảnh hưởng đến hình thức của cuốn sách, nó cũng có một phần ảnh hưởng từ thói quen từ khi còn nhỏ. Như vậy, khi còn đang ở lứa tuổi tiểu học, thầy cô và cha mẹ cần chú ý rèn cho trẻ tư thế đọc sách, lĩnh hội đầy đủ nội dung cũng như nghệ thuật mà cuốn sách mang lại nhưng đặc biệt là thái độ ứng xử đối với sách.

2.3.2. Tình hình giáo dục nhu cầu đọc cho học sinh trường tiểu học Ngọc Lâm

2.3.2.1. Giáo dục nhu cầu đọc qua các hoạt động chính khóa

Học trên lớp là điều kiện bắt buộc đối với mỗi học sinh khi đến trường. Các môn học trên lớp cũng có môn thu hút học sinh cũng có môn học sinh cảm thấy không thích thú. Nhưng tất cả đều đòi hỏi kỹ năng đọc của các em. Trên lớp

Khóa luận tốt nghiệp

các em được hướng dẫn đọc bài, tìm hiểu bài dưới sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm và các thầy cô giáo bộ môn.

Trường tiểu học Ngọc Lâm là ngôi trường có truyền thống dạy và học tốt trong nhiều năm, thầy cô giáo là những người tận tâm, tìm kiếm các phương pháp giảng dạy phù hợp với nhu cầu học tập và phát triển của học sinh.

Nhà trường đặc biệt quan tâm đến dạy đọc cho học sinh khối 1 vì đây là lứa tuổi bắt đầu tiếp xúc với chữ, cách đánh vần, đọc sách. Tại trường, học sinh được học các phân môn đọc bao gồm: Chính Tả, Tập đọc, Tập Làm Văn, Kể chuyện với 23 tiết/ tuần, trong đó khối 1 số tiết nhiều hơn các khối khác là 27 tiết/ tuần.

Ngoài những bài đọc trong sách giáo khoa, 90% thầy cô giáo còn đọc cho các em những tài liệu khác, giúp các em tìm kiếm sách có liên quan đến bài học. Như vậy, kiến thức của các em được mở rộng, tư duy phát triển hơn, từ đó cũng là một phương pháp tốt giúp các em chủ động trong học tập, nâng cao khả năng hiểu biết và tích lũy vốn kiến thức cho các em. Trong các tiết học, thầy cô cũng chủ động tổ chức các hoạt động giúp phát triển nhu cầu đọc của các em như: đối thoại nhân vật, thi đọc diễn cảm, vẽ tranh nhân vật theo truyện, ... từ đó kích thích trí tưởng tượng và khả năng tư duy của các em.

Phương pháp giảng dạy rất quan trọng đối với việc truyền tải các kiến thức cho học sinh, phát triển tư duy học hỏi, sáng tạo cho các em. Thầy, cô giáo trường tiểu học Ngọc Lâm đang từng bước cải tiến phương pháp giáo dục hiện đại, vừa giải trí vừa học giúp các em nhớ bài và áp dụng thực tế trong cuộc sống. 2.3.2.2.

Giáo dục nhu cầu đọc trong thư viện nhà trường

Hiện nay, với phương pháp giáo dục tiểu học mới, phát huy tinh thần học hỏi của học sinh, thư viện các trường tiểu học được đặc biệt quan tâm. Thư viện

trường tiểu học Ngọc Lâm là một trong số thư viện tiểu học được công nhận là thư viện tiểu học tiên tiến cấp Thành phố trong nhiều năm.

Khóa luận tốt nghiệp

- Nhà trường tiến hành tổ chức cho học sinh đọc sách tại thư viện như một môn học theo quy định chung. Các lớp đều được đọc sách tại thư viện trường 1 tiết/ tuần theo lịch đọc sau đây:

* Ghi chú:

Buổi sáng: Tiết 1, 2, 3, 4

Buổi chiều: Tiết 5, 6, 7, 8

Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
1					
2	5A2	5A3	5A1	5A5	5A4
3	4A4	1A7	3A3	1A1	3A1
4	4A3	1A6	2A3	4A2	3A2
5	2A5	1A2	1A5	2A6	4A5
6	2A1	1A3	2A4	4A6	
7	4A1	1A4	3A5	2A2	
8			3A4		

- Đối với các lớp khối 1, 2, 3 cán bộ thư viện và giáo viên phụ trách việc lựa chọn tài liệu đọc cho học sinh. Đối với các lớp khối 4, 5, học sinh được tự chọn tài liệu theo chủ đề quy định của thư viện.

- Trong quá trình phục vụ học sinh tại thư viện trường, cán bộ thư viện nhận được sự phối hợp của giáo viên các lớp có giờ đọc sách.

- Trong tiết đọc sách hàng tuần, về cơ bản, học sinh nhận tài liệu theo hướng dẫn của giáo viên và cán bộ thư viện. Các em không có nhiều cơ hội để đọc những cuốn sách theo sở thích riêng của mình. Điều này xuất phát từ một thực tế là, ở lứa tuổi này sở thích của các em thường là những tài liệu có tính giải trí cao mà chứa ít hàm lượng kiến thức cần thiết.

Khóa luận tốt nghiệp

- Thư viện nhà trường chưa thực hiện được việc cho học sinh mượn tài liệu về nhà mà mới chỉ dừng lại ở việc đọc sách tại chỗ. Nhà trường chưa phổ biến hình thức làm thẻ mượn sách cho học sinh và giáo viên trong trường. Vì vậy, có thể thấy rằng nhu cầu đọc của học sinh ở đây vẫn còn bị hạn chế phần nào.

Các chủ đề thường được nhà trường phối hợp với thư viện lựa chọn sao cho phù hợp với các dịp lễ lớn trong năm: ngày Nhà giáo Việt Nam, kỷ niệm sinh nhật chủ tịch Hồ Chí Minh, 1000 năm Thăng Long – Hà Nội....

- Đầu năm học, thư viện luôn tổ chức các buổi hướng dẫn học sinh về nội quy và cách sử dụng thư viện.

- Thư viện trường còn tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, giới thiệu tài liệu đến với học sinh như:

+ Tuyên truyền về tài liệu mới qua các tủ sách: “giới thiệu sách mới” và “giới thiệu truyện mới”

+ Thi vẽ tranh theo sách

+ Phát động đọc sách theo chủ đề

Có thể thấy, các hình thức hoạt động của thư viện là tương đối đa dạng, phần nào thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục nhu cầu đọc cho các em học sinh. Để làm tốt hơn nữa công tác này, cần có sự mở rộng về hình thức phục vụ và nên chú ý một cách hợp lý đến những sở thích riêng của trẻ khi đọc sách

2.3.2.3. Giáo dục nhu cầu đọc ở gia đình

Trong việc đọc sách của các em, không chỉ có các thầy cô giáo mới có vai trò dạy dỗ, hướng dẫn cho học sinh mà cha mẹ cũng có vai trò rất lớn trong quá trình phát triển nhu cầu đọc của trẻ. Các em sẽ hình thành các thói quen từ chính những hoạt động hàng ngày và chỉ dẫn thường xuyên của cha mẹ.

Các bậc phụ huynh của trường tiểu học Ngọc Lâm hầu hết là những người làm viên chức, họ rất bận rộn với công việc nên thời gian dành cho việc học và đọc của học sinh rất ít. 70% cha mẹ học sinh dành dưới 30 phút để đọc cùng con

Khóa luận tốt nghiệp

em mình. Như vậy, nhu cầu đọc của học sinh chưa được cha mẹ quan tâm, thời gian chia sẻ những kiến thức cùng các em còn hạn chế.

Theo thống kê khảo sát thu được, 60% cha mẹ học sinh trường tiểu học Ngọc Lâm đọc các loại tài liệu theo sở thích của các em như các loại truyện: cổ tích, truyện tranh, truyện lịch sử, danh nhân, sách Khoa học, thơ, truyện trinh

thám, báo.

Tỉ lệ các loại hình tài liệu cụ thể như sau:

Truyện cổ tích:	30%
Truyện tranh:	20%
Truyện trinh thám:	15%
Truyện lịch sử:	8%
Sách tìm hiểu Khoa học:	10%
Truyện danh nhân:	5%
Báo:	12%

40% còn lại là thấy tự mình phải đọc cho các em các tài liệu cần thiết theo thống kê sau:

Truyện tranh:	12%
Tác phẩm văn học:	25%
Sách khoa học dành cho thiếu nhi:	30%
Thơ:	11%
Các sách khác:	22%

Số liệu thống kê cho thấy, các em học sinh thường yêu cầu cha mẹ đọc những sách, truyện có nội dung giải trí cao như truyện cổ tích, truyện tranh, truyện trinh thám, báo. Nhưng theo định hướng của cha mẹ, các em được hướng dẫn đọc các loại tài liệu có hàm lượng khoa học cao như: sách khoa học dành cho thiếu nhi, tác phẩm văn học và các loại sách khác bổ ích cho trẻ. Mâu thuẫn đó là tất yếu vì nó phụ thuộc vào sự khác biệt về lứa tuổi. Chính vì thế, định hướng nhu

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Khóa luận tốt nghiệp

cầu đọc lành mạnh và khoa học cho trẻ là rất cần thiết nhưng các bậc phụ huynh cũng cần phải tôn trọng sở thích của trẻ để tránh “giết chết” thú vui đọc sách của các em.

Mỗi cuốn sách, mỗi câu chuyện có một bài học, ý nghĩa đặc biệt, cha mẹ và thầy cô sau khi đọc xong cần định hướng cho trẻ những thói quen tiếp thu kiến thức một cách hiệu quả. Đây là phương pháp giáo dục tốt, giúp các em phát triển tư duy, hiểu được sâu sắc những vấn đề mà người viết muốn truyền đạt. Khảo sát việc hướng dẫn đọc sách của cha mẹ học sinh trường tiểu học Ngọc Lâm thu được:

Sau khi đọc xong một cuốn sách, các bậc phụ huynh thường hướng dẫn các

em làm các việc sau:

Tóm tắt lại cuốn sách:	18%
Ghi lại cảm xúc về cuốn sách:	11%
Kể lại cho bạn bè, người thân:	25%
Giải thích về các nhân vật trong truyện:	37%
Không làm gì:	9%

Thói quen đọc sách rất quan trọng trong việc hình thành nhân cách của trẻ, cha mẹ cần phải có những thói quen tốt cho các em học tập. Các em học sinh ngay từ khi bắt đầu đi học trên lớp được các thầy cô hướng dẫn cách viết, các đọc sách nhằm bảo vệ cơ thể cho các em: mắt, cột sống, tay,... Khi các em học tập ở nhà, nếu không có sự quan tâm của cha mẹ có thể sẽ dẫn đến cách đọc, cách viết tự do, ảnh hưởng đến quá trình học tập của các em.

50% các bậc phụ huynh của trường tiểu học Ngọc Lâm có nhắc nhở các em đọc sách tại bàn học.

40% phụ huynh nhắc nhở con đọc đúng cách khi thấy các em có tư thế đọc không đúng.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Khóa luận tốt nghiệp

Các em cần có sự uốn nắn ngay từ khi tiếp xúc với chữ viết và sách vở, cha mẹ cũng như thầy cô giáo phải luôn có sự nhắc nhở, chỉ dẫn kịp thời, tránh cho các em hình thành những thói quen không tốt.

Sách là sản phẩm trí tuệ của con người, chứa đựng rất nhiều tri thức lâu đời cũng như hiện đại, thái độ và cách sử dụng sách cũng thể hiện nhân cách và đạo của một con người. Những người biết hưởng thụ cái hay, cái đẹp của một cuốn sách thì sẽ biết nâng niu, giữ gìn cuốn sách.

Các bậc phụ huynh cần dạy cho trẻ không những hiểu hết được ý nghĩa của nội dung cuốn sách mà còn phải dạy cho trẻ biết cách giữ gìn sách, không được cắt xé, làm nát, viết bậy lên sách. Như vậy, cuốn sách sẽ không bị mất đi giá trị nội dung và hình thức và các em sẽ được sử dụng lâu dài mà sách vẫn còn đẹp và mới.

Kết quả khảo sát cho thấy thói quen của các bậc phụ huynh trong quá trình đọc sách như sau:

- Gấp mép trang sách đang đọc dở để đánh dấu: 46%
- Lấy 1 tờ giấy kẹp vào trang sách đang đọc dở để đánh dấu: 35%
- Gấp gáy cuốn sách để đánh dấu: 11%

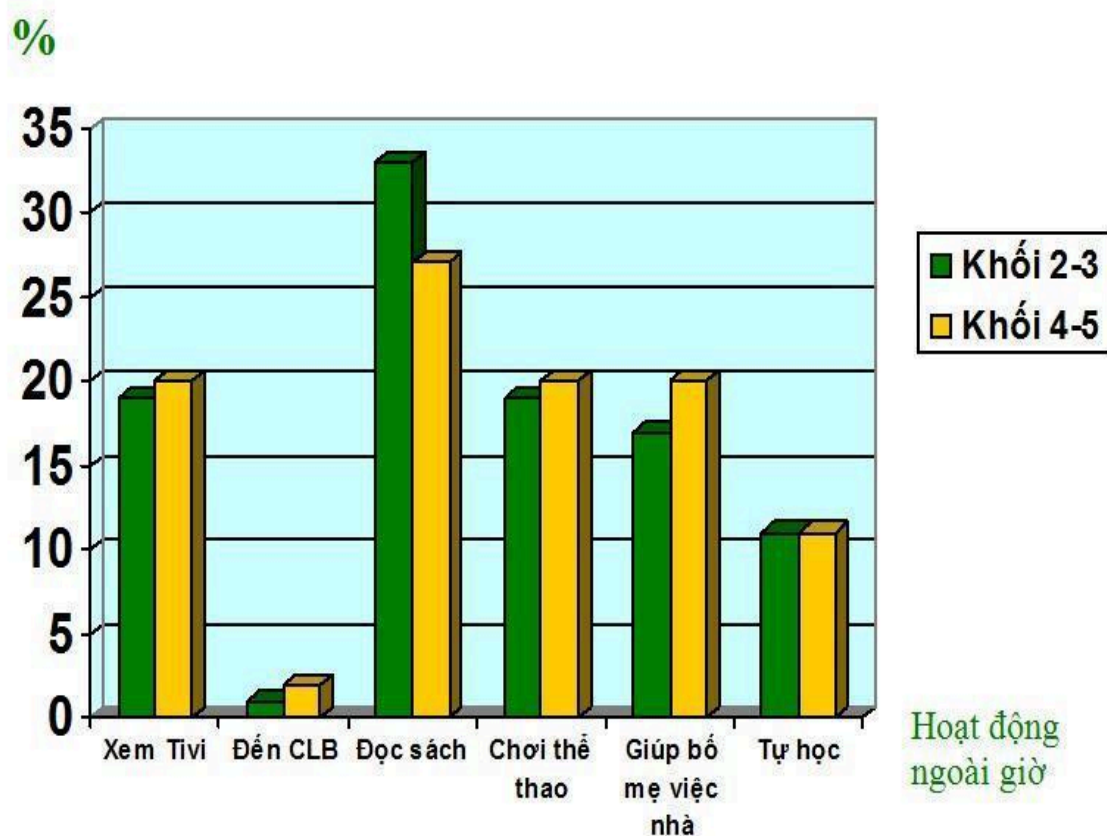
Nhìn chung, với sự bận rộn của công việc và sinh hoạt hàng ngày, hầu hết các bậc phụ huynh không có thời gian dành cho việc đọc sách cùng con. Không những thế, thói quen không tốt của cha mẹ cũng ảnh hưởng nhiều đến việc hình thành và phát triển nhân cách của trẻ. Đọc sách là việc làm có thể diễn ra cả đời của một con người, bất cứ ở lứa tuổi nào cũng vẫn cần đọc sách, do vậy, thói quen đọc sách tốt sẽ dẫn đến việc tiếp thu các kiến thức như thế nào của một người. Cha mẹ học sinh cần quan tâm hơn nữa trong việc giáo dục nhu cầu đọc cho các em ngay từ khi học tiểu học.

CHƯƠNG 3

MỘT SỐ NHẬN XÉT VÀ GIẢI PHÁP CHO VIỆC PHÁT TRIỂN NHU CẦU ĐỌC CỦA HỌC SINH TIỂU HỌC TRÊN ĐỊA BÀN HÀ NỘI

3.1. Một số nhận xét và đánh giá

- Trường tiểu học Đoàn Thị Điểm có vốn tài liệu Tiếng Anh



Biểu đồ 1: Tỷ lệ hoạt động ngoài giờ của học sinh

Biểu đồ trên đây cho thấy việc đọc sách vẫn chiếm tỷ lệ cao nhất trong quỹ thời gian hoạt động ngoài giờ của học sinh các trường tiểu học ở Hà Nội.

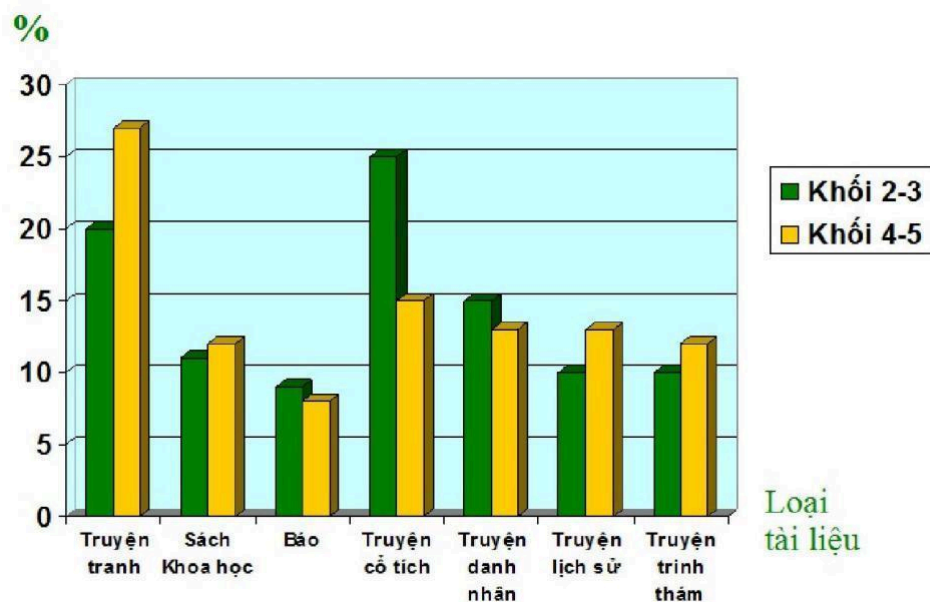
Tỷ lệ thời gian dành cho việc đọc sách ở học sinh khối 2-3 là 33%, ở học sinh khối 4-5 là 27%, đều tỏ ra vượt trội so với thời gian dành cho các hoạt động khác (các hoạt động khác đều dưới 20%). Đây là một tín hiệu đáng mừng, nhất là **Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com**

Khóa luận tốt nghiệp

trong thời điểm nhiều người nghi ngờ sự biến mất của văn hóa đọc trong giới trẻ ngày nay.

Tuy nhiên, có thể nhận thấy rằng, học sinh khối 4-5 dành ít thời gian cho đọc sách hơn học sinh khối 2-3. Điều đó có nghĩa là trẻ càng lớn càng có xu hướng tham gia vào các hoạt động ngoài giờ khác hơn (xem tivi, đến câu lạc bộ, chơi thể thao, giúp đỡ bố mẹ). Đây cũng là một biểu hiện dễ hiểu vì cùng với việc lớn thêm 1 đến 2 tuổi, sự nhận thức của trẻ về thế giới cũng thay đổi và bắt đầu có xu hướng yêu thích hay ghét bỏ một việc làm nào đó một cách rõ ràng.

Như vậy, người làm công tác thư viện tiểu học cũng như cha mẹ học sinh cần đặc biệt quan tâm đến việc phát triển ham muốn đọc sách ở trẻ, định hướng sự ham thích này trở thành một thói quen tốt về sau.



Biểu đồ 2: Tỷ lệ loại tài liệu theo nhu cầu đọc của học sinh

Loại tài liệu được học sinh các trường tiểu học ở Hà Nội yêu thích nhất là truyện tranh và truyện cổ tích. Tỷ lệ đọc truyện tranh và truyện cổ tích lần lượt là 20% và 25% (ở khối 2-3); 27% và 15% (ở khối 4-5).

Ở độ tuổi 7-8 tương ứng với lớp 2-3, trẻ vẫn tỏ ra khá say sưa với văn học dân gian, truyện cổ tích. Tuy nhiên ở độ tuổi 9-10, sự quan tâm của trẻ hầu như

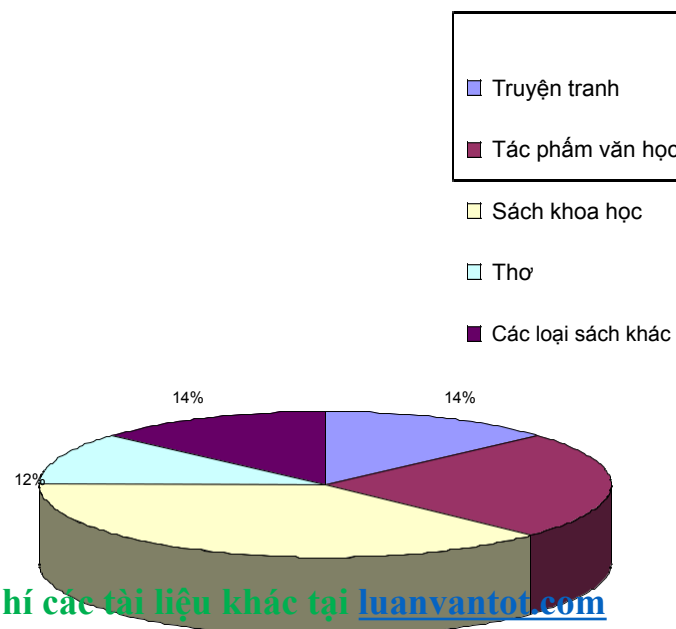
Khóa luận tốt nghiệp

dồn vào loại hình truyện tranh. Điều này hoàn toàn phù hợp với quá trình phát triển tâm lý của trẻ em.

Loại tài liệu ít được quan tâm nhất là báo. Ở cả khối 2-3 và khối 4-5, tỷ lệ đọc loại tài liệu này đều thấp nhất, lần lượt là 9% và 8%. Sở dĩ có hiện tượng này vì các em vốn không quá quan tâm đến vấn đề tin tức, cập nhật thông tin, chưa nhận thức được sức hấp dẫn của loại tài liệu này. Theo điều tra cho thấy, nếu có sự quan tâm, các em thường đọc các loại báo như: báo nhi đồng, báo hoa học trò, báo thiên thần nhỏ,...

Sách khoa học, truyện danh nhân, truyện lịch sử, truyện trinh thám có tỉ lệ đọc tương đương nhau, trong đó truyện danh nhân được đọc nhiều nhất. Đây là những loại tài liệu có hàm lượng thông tin khoa học cao, đòi hỏi sự tư duy sâu của người đọc (kể cả truyện trinh thám). Vì thế, tuy chúng đã gây ra được ít nhiều hứng thú với các em nhưng chưa chiếm tỷ lệ cao do lứa tuổi của các em còn đang trong giai đoạn phát triển khả năng tư duy.

Như vậy, cán bộ thư viện, nhà trường và phụ huynh cần quan tâm đến việc bố trí sắp xếp các loại hình tài liệu này cũng như có chính sách phát triển vốn tài liệu cho hợp lý nhằm đáp ứng nhu cầu đọc của học sinh đồng thời có định hướng khoa học cho thói quen đọc của các em.



25%

40%

Biểu đồ 3: Tỷ lệ các loại tài liệu học sinh được phụ huynh định hướng đọc

Nguyễn Thị Thanh Thủy - K51 Thông tin – Thư viện

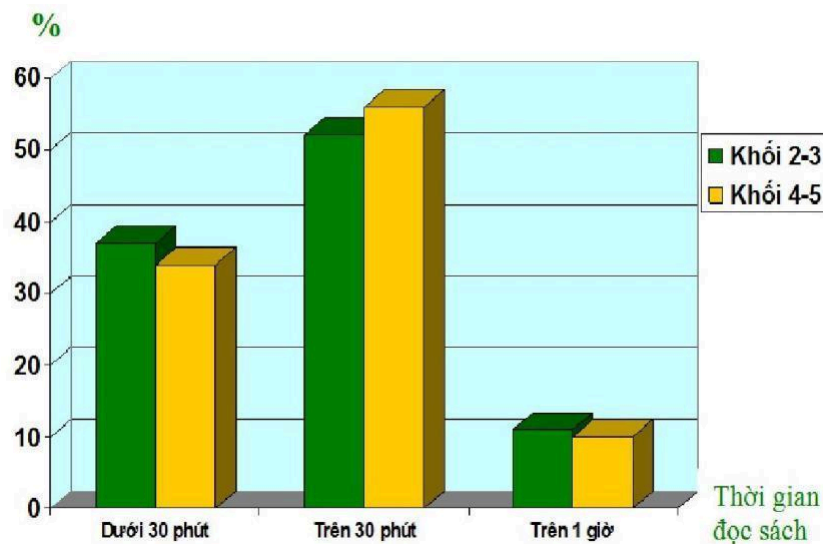
53

Khóa luận tốt nghiệp

Kết quả khảo sát với phụ huynh cho thấy, các bậc phụ huynh muốn định hướng con em mình vào việc đọc các loại tài liệu như sách khoa học (40%) và tác phẩm văn học (25%). Trong khi đó, thơ, truyện tranh, các loại tài liệu khác... chỉ chiếm tỷ lệ nhỏ, lần lượt là 12%, 14% và 14%. Đây là tâm lý chung của phần lớn các bậc phụ huynh, gắn liền với quan niệm đọc sách nghĩa là học, tiếp thu kiến thức.

Tuy nhiên, về cơ bản, tỷ lệ này không tương xứng với nhu cầu đọc của các em học sinh. Những loại tài liệu được phụ huynh khuyến khích đọc lại không phải là những loại tài liệu mà các em có nhu cầu cao. Mâu thuẫn này đã, đang và luôn tồn tại trong vấn đề giải quyết nhu cầu đọc của trẻ em nói chung và học sinh tiểu học nói riêng.

Đứng trước thực tế này, những người làm thư viện tiểu học cần có biện pháp cụ thể, nhằm khuyến khích và phát triển nhu cầu đọc của học sinh sao cho đáp ứng được kỳ vọng từ phía phụ huynh nhưng không vì thế mà gây ức chế cho chính các em. Cần tôn trọng ý thích của các em, đặc biệt ở độ tuổi này, đồng thời khơi gợi ý muốn tìm hiểu các loại hình tài liệu như sách khoa học và tác phẩm văn học, có hình thức tuyên truyền giới thiệu để thu hút các em.

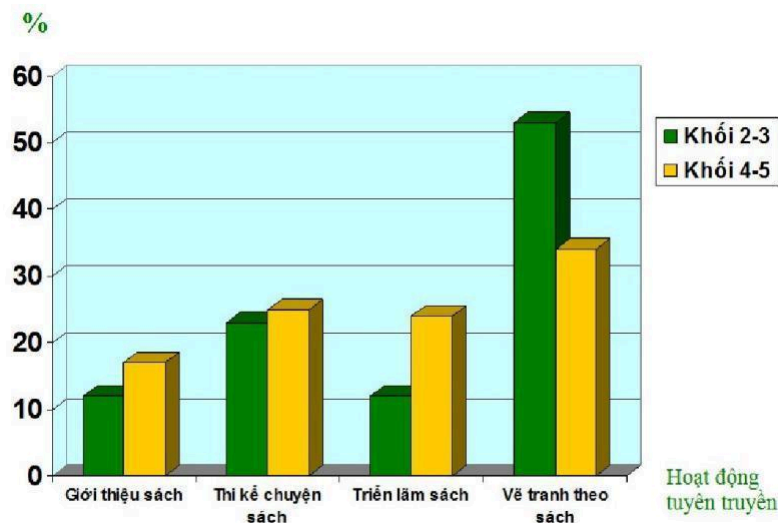


Biểu đồ 4: Tỷ lệ thời gian học sinh dành cho việc đọc sách

Khóa luận tốt nghiệp

Phần lớn học sinh dành thời gian dưới một giờ để đọc sách, trong đó chủ yếu là đọc sách trên 30 phút. Tỷ lệ học sinh dành thời gian trên một giờ để đọc sách rất thấp, lần lượt là 11% ở khối 2-3 và 10% ở khối 4-5.

Các tỷ lệ này hoàn toàn hợp lý độ tuổi của các em – lứa tuổi học mà chơi, chơi mà học. Chính vì thế, cần có sự định hướng phù hợp để các em có thể sử dụng tốt thời lượng đọc sách, kết hợp được mục đích giải trí và học tập.



Biểu đồ 5: Tỷ lệ học sinh tham gia các hoạt động của thư viện

Trong số các hoạt động tuyên truyền, giới thiệu sách, các em học sinh tiểu học ở Hà Nội chủ yếu tham gia vào hoạt động thi kể chuyện sách và vẽ tranh theo sách. Hai hoạt động này đều chiếm tỷ lệ cao nhất ở cả khối 2-3 (23% và 53%) và khối 4-5 (25% và 34%).

Nguyên nhân dẫn đến các hoạt động này chiếm tỷ lệ cao vì đây là những hoạt động sôi nổi, hấp dẫn với các em. Các hoạt động này tạo ra hứng thú đồng thời có sự tương tác trực tiếp giữa các em với tác phẩm, giữa các em với mọi người, cụ thể hóa được những ấn tượng và nhận thức của các em về tài liệu.

Tuy nhiên, ở khối 4-5, tỷ lệ tham gia hoạt động tuyên truyền, giới thiệu tài liệu có tính tương tác qua hình ảnh (vẽ tranh theo sách) đã giảm hẳn (từ 53% xuống còn 34%). Thay vào đó, tỷ lệ tham gia các hoạt động tuyên truyền, giới

Khóa luận tốt nghiệp

thiếu tài liệu mà ở đó các em được tiếp xúc với tài liệu mới, được tư duy và trình bày nhận thức của mình về tài liệu đều tăng lên đáng kể. Tỷ lệ tham gia các hoạt động này cũng khá đều (Giới thiệu sách: 17%, Thi kể chuyện sách: 25%, Triển lãm sách: 24%).

Điều đó cho thấy ở những lứa tuổi khác nhau, cần có những phương pháp tác động khác nhau vào nhu cầu đọc của trẻ. Chúng ta phải quan tâm đến yếu tố này nhằm phân chia học sinh thành các nhóm đối tượng cụ thể, từ đó có các hoạt động tuyên truyền, giới thiệu phù hợp, thu hút được sự tham gia của các em.

3.2. Giải pháp cho việc phát triển nhu cầu đọc của học sinh tiểu học

3.2.1. Phát triển hiệu quả hoạt động của thư viện nhà trường

3.2.1.1. Nâng cao vai trò của cán bộ thư viện

Hình dung về thư viện và chân dung của cán bộ thư viện trường học trong con mắt của học sinh, phụ huynh, giáo viên và các nhà quản lý giáo dục dường như chỉ dừng lại trong khuôn khổ về một thư viện truyền thống, nơi cất giữ và cho mượn sách, người giữ sách và người cho mượn sách. Họ còn là những người trực tiếp cung cấp thông tin và huấn luyện kỹ năng thông tin cho cả giáo viên lẫn học sinh của trường. Trên thực tế, lực lượng cán bộ thư viện trường học hiện nay còn thiếu thốn cả về chất và lượng.

Cán bộ thư viện là người có trách nhiệm động viên, hình thành thói quen và tạo hứng thú đọc sách cho học sinh. Thông qua các hoạt động hàng ngày của mình, cán bộ thư viện giới thiệu cho học sinh những cuốn sách hay, những tờ báo có nội dung phù hợp và các nguồn dữ liệu bổ ích trên mạng mà các em quan tâm nhằm kích thích khả năng học hỏi, ham mê, khám phá. Họ còn giúp cho các em hình thành thói quen đọc sách và tự tìm kiếm những bài học về đạo đức, về văn hóa bằng nhiều cách: tổ chức các cuộc thi kể chuyện theo sách, vẽ tranh theo sách, đọc sách hay, kể chuyện giỏi, làm thơ thoe chủ đề trong sách, tranh luận về sách trong học sinh. Ngoài ra còn tổ chức các hoạt động khác như: triển lãm, hội

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Khóa luận tốt nghiệp

sách, tuyên truyền giới thiệu sách mới, tổ chức tuần lễ thư viện cho học sinh đến thư viện và đọc sách, mời các tác giả viết truyện cho thiếu nhi để giao lưu cùng học sinh.

Để làm được điều này, các cán bộ thư viện cần phải đề xuất với ban lãnh đạo của nhà trường, các nhà giáo dục, các nhà xuất bản và cộng đồng về nhu cầu của học sinh nhằm định hướng cho việc phát triển tư duy của các em.

Cán bộ thư viện cần phải biết cách tổ chức và sắp xếp thư viện một cách hợp lý, giữ vệ sinh sạch sẽ, dạy cho học sinh cách sử dụng và bảo quản sách báo, phổ biến nội quy sử dụng thư viện cho các em đồng thời có thái độ nhiệt tình, tận tâm trong việc giúp đỡ các em đọc sách, động viên các em sử dụng thư viện khiến các em không ngần ngại khi yêu cầu cán bộ thư viện giúp đỡ. Như vậy, bằng cách này cán bộ thư viện đã tham gia vào quá trình giáo dục nhân cách, thẩm mỹ cho học sinh. Bởi một không gian đẹp, một thái độ cởi mở, nhiệt tình sẽ khuyến khích các em đọc sách tích cực hơn.

Trong công tác giáo dục của nhà trường, không chỉ thầy cô giáo là người giảng dạy mà cán bộ thư viện cũng được coi như một giáo viên. Cán bộ thư viện tham gia vào việc thiết kế chương trình học tập cho học sinh, tổ chức các hình thức giảng dạy, hướng dẫn học sinh các kiến thức về thông tin, kỹ năng tìm và sử dụng thông tin. Đây là một cách giáo dục các kỹ năng về thông tin và khả năng tự học suốt đời của các em.

Cán bộ thư viện phải được bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ thường xuyên, có khả năng áp dụng công nghệ thông tin vào công tác thư viện. Cán bộ thư viện cần bổ sung nhiều tài liệu bằng các ngôn ngữ khác như tài liệu Tiếng Anh, Tiếng Pháp,... do đó phải nâng cao khả năng xử lý các loại tài liệu khác nhau.

Để cán bộ thư viện có thể hoàn thành tốt vai trò của mình, nhà trường cần có chính sách, chế độ phù hợp như các giáo viên trong trường giúp cho họ thêm

Khóa luận tốt nghiệp

yêu nghề, tích cực hơn trong công việc. Ngoài ra, nhà trường cần tạo điều kiện cho các bộ thư viện đi học tập nâng cao trình độ nghiệp vụ cũng như trình độ tin học, ngoại ngữ, tham gia thi giáo viên thư viện giỏi các cấp.

3.2.1.2. Mở rộng diện tích thư viện, bổ sung tài liệu và nâng cao chất lượng cũng như số lượng tài liệu của thư viện.

Thư viện là trung tâm sinh hoạt văn hóa và khoa học của nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy của giáo viên, xây dựng thói quen tự học, tự nghiên cứu cho học sinh. Do vậy nhà trường cần có sự quan tâm tới hoạt động của thư viện.

Nhà trường cần xem xét kinh phí đầu tư cho thư viện nhiều hơn 30 – 40 triệu/ năm để bổ sung tài liệu và trang thiết bị cho thư viện. Mở rộng diện tích của thư viện, có phòng dành cho giáo viên và phòng dành cho học sinh. Thư viện có hệ thống điều hòa và thiết bị bảo quản tài liệu theo quy định chuẩn thư viện. Đặc biệt cần đưa tin học vào quản lý thư viện, chuẩn hóa thư viện thành thư viện điện tử, áp dụng các phần mềm thư viện vào quản lý thư viện.

Theo quy chế của Bộ giáo dục và đào tạo ban hành về tổ chức và hoạt động thư viện trường phổ thông (trong đó có trường tiểu học) trước hết, thư viện nhà trường cần bổ sung, phát triển “tủ sách giáo khoa dùng chung”, đảm bảo cho giáo viên, học sinh có sách giáo khoa thuê hoặc mượn của thư viện, hoặc mua (theo yêu cầu). Khi đó, mỗi cuốn sách có thể được dùng trong nhiều năm, tránh lãng phí, tiết kiệm tiền của cho các gia đình cũng như có thể giáo dục cho các em

ý thức giữ gìn sách. Kinh phí mua sách giáo khoa dùng chung chúng ta có thể huy động sự đóng góp của phụ huynh cũng như sự hỗ trợ từ cấp trên và các nguồn tài trợ khác.

Đối với bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm, phục vụ cho giáo viên, cần bổ sung nhiều hơn, hợp lý vào mỗi năm, mỗi học kỳ, đặc biệt là sách hướng dẫn giảng

Khóa luận tốt nghiệp

dạy theo chương trình mới. Sách cần phải đảm bảo đủ phục vụ cho mỗi giáo viên và có ít nhất 3 bản lưu trong thư viện để phục vụ bạn đọc có nhu cầu tìm kiếm.

Thư viện cần bổ sung các tài liệu tham khảo phục vụ cho việc mượn về nhà của giáo viên cũng như học sinh. Đặc biệt là các tài liệu bằng các ngôn ngữ khác nhằm phát triển ngôn ngữ cho các em phù hợp với sự phát triển của thời đại. Khi bổ sung tài liệu mới thư viện có sự thông báo rộng rãi đến toàn bộ giáo viên cũng như học sinh để có thể tiếp cận tài liệu một cách nhanh chóng và hiệu quả.

Chất lượng giải trí của học sinh đặc biệt quan trọng. Ngoài giờ giải lao vui chơi bên ngoài, thư viện cũng đóng vai trò quan trọng. Nhu cầu đọc để giải trí của các em cũng rất lớn, chúng giúp các em bớt căng thẳng, mệt mỏi sau quá trình học tập, đặc biệt là các loại tài liệu như: truyện tranh, báo, đĩa nhạc, tranh ảnh,... Tuy nhiên, hiện nay có rất nhiều bộ truyện tranh có nội dung không lành mạnh, cần phải có sự chọn lọc khi đưa vào phục vụ các em như bổ sung các truyện Thần đồng đất Việt, Đôrêmon, Trạng Quỳnh,... và báo Thiếu niên, báo Nhi Đồng, báo Thiên thần nhỏ, tạp chí Toán tuổi thơ, Tạp chí văn học và tuổi trẻ,... do các cơ quan uy tín ấn hành.

3.2.1.3. Tăng cường tổ chức hoạt động thư viện.

Muốn phát triển nhu cầu đọc, thu hút học sinh đến thư viện, cán bộ thư viện cần giúp đỡ, hướng dẫn, tạo điều kiện cho các em là thể thư viện nhanh chóng.

Tổ chức kho mở cho học sinh tự do tìm kiếm các loại tài liệu theo nhu cầu của các em. Các thầy cô giáo phụ trách và cán bộ thư viện cần có những hoạt động hướng dẫn việc đọc sách, tổ chức “học mà chơi, chơi mà học” nhằm kích thích nhu cầu đọc của các em.

Thư viện tăng cường tổ chức các hoạt động giúp bổ sung nguồn sách và tạo hứng thú đọc như Quyên góp sách báo; tổ chức cuộc thi kể chuyện, vẽ tranh theo sách; định kỳ hướng dẫn các em lựa chọn tài liệu phù hợp từ đơn giản đến

Khóa luận tốt nghiệp

phức tạp; mở các buổi tọa đàm, giới thiệu sách mới, triển lãm, liên hoan sách theo chủ đề, chuyên đề, lĩnh vực cụ thể. Đồng thời nên kết hợp với các trò chơi, đưa ra câu hỏi liên quan tới tài liệu được triển lãm nhằm kích thích sự năng động, tích cực của các em.

3.2.2. Củng cố chất lượng dạy Tiếng Việt trong trường.

Trong giáo dục phổ thông nói chung và ở trường Tiểu học nói riêng, môn học Tiếng Việt là một môn quan trọng, chiếm vị trí chủ yếu trong chương trình. Môn này có đặc trưng cơ bản là: Nó vừa là môn học cung cấp cho học sinh một khối lượng kiến thức cơ bản nhằm đáp ứng được những mục tiêu, nhiệm vụ của từng bài học, vừa là công cụ để học tập tất cả các môn học khác. Trẻ em muốn nắm được kỹ năng học tập, trước hết cần nghiên cứu tiếng mẹ đẻ- chìa khoá của nhận thức, của học vấn, của sự phát triển trí tuệ đúng đắn, nó cần thiết cho tất cả các em khi bước vào cuộc sống. Ở nước ta, môn Tiếng Việt có vai trò quan trọng, là một môn học chính ở nước ta, trong đó không thể không kể đến môn Tập đọc.

Dạy môn Tập đọc trong các trường Tiểu học đang là vấn đề được các trường, các nhà nghiên cứu và toàn xã hội quan tâm. Biết đọc là có thêm một công cụ mới để học tập, để giao tiếp, để nắm bắt được mọi thông tin diễn ra hàng ngày trong xã hội. Thông qua việc đọc các tác phẩm văn chương, con người không những được thức tỉnh về nhận thức mà còn rung động về tình cảm, nảy nở những ước mơ tốt đẹp, được khơi dậy năng lực hành động, sức mạnh cũng như được bồi dưỡng tâm hồn. Tập đọc là một phân môn thuộc bộ môn Tiếng Việt bậc Tiểu học, nó giữ vai trò cực kỳ quan trọng, trước hết giúp học sinh rèn luyện các kỹ năng đọc (đọc đúng, diễn cảm) một văn bản. Xét về tính mục đích dù trong khuôn khổ của chương trình cấp học, đọc vẫn là một hình thức chiếm lĩnh tác phẩm. Hay nói rộng hơn đọc để tiếp cận thế giới nghệ thuật mà nhà văn xây dựng.

Khóa luận tốt nghiệp

Chính vì vậy, dạy Tập đọc có ý nghĩa to lớn ở Tiểu học, nó trở thành một đòi hỏi cơ bản đầu tiên đối với mỗi người đi học. Học sinh đọc tốt, đọc một cách có ý thức sẽ giúp các em hiểu biết nhiều hơn, bồi dưỡng các em lòng yêu cái thiện, cái đẹp, dạy các em biết suy nghĩ một cách logic cũng như có hình ảnh, những kỹ năng này các em sẽ sử dụng suốt đời. Như vậy dạy đọc có ý nghĩa vô cùng quan trọng vì nó bao gồm các nhiệm vụ bồi dưỡng, giáo dục và phát triển. Tuy nhiên, phương pháp dạy văn truyền thống nói chung nặng tính truyền đạt (giáo viên đọc – học sinh chép) làm cho các tiết Văn trở nên nhàm chán, học sinh không có hứng thú học và đọc. Do đó, tôi đưa một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy đọc cho học sinh như sau:

3.2.2.1. Nâng cao chất lượng dạy Tập đọc qua việc đọc mẫu của giáo viên Giáo viên đọc mẫu phải tốt, diễn cảm để học sinh cảm nhận được cái hay,

cái đẹp của bài Tập đọc. Trong quá trình đọc mẫu giáo viên biết sử dụng các thủ pháp ngắt, nghỉ hơi đúng chỗ, dùng ngữ điệu, nhấn giọng, hạ giọng, lên giọng... để làm nổi bật ý nghĩa và tình cảm của tác giả đã gửi gắm vào bài đọc đó. Từ đó giúp học sinh thấy sôi nổi, hào hứng tham gia vào việc tìm hiểu, khám phá bài Tập đọc hơn và học sinh có ý thức đọc diễn cảm tốt hơn, phát huy khả năng thuyết trình của mỗi học sinh.

3.2.2.2. Nâng cao chất lượng dạy Tập đọc qua việc đọc thầm của học sinh. Đọc thầm giúp các em chuẩn bị tốt cho khâu đọc thành tiếng, tìm hiểu bài và nắm bắt nội dung bài học tốt hơn.

Để hướng dẫn học sinh đọc thầm đạt kết quả, khi dạy giáo viên cần yêu cầu học sinh tập trung vào bài, đọc thầm kết hợp với việc tham gia đặt câu hỏi nhận biết nhiệm vụ học tập hoặc kiểm tra đọc thầm bằng cách hỏi học sinh đã đọc đến đâu và định hướng nội dung cần tìm. Có như vậy các em mới chú ý và tập trung trong khi đọc thầm và kích thích tinh thần học tập của học sinh.

3.2.2.3. Cải tiến hệ thống câu hỏi để hướng dẫn học sinh tìm hiểu bài

Khóa luận tốt nghiệp

Đặt thêm những câu hỏi về đọc diễn cảm để tiếp tục khơi sâu nguồn cảm xúc và cảm nhận trực tiếp các hình ảnh cụ thể trong bài, từ đó dẫn dắt quá trình hồi tưởng, so sánh, đánh giá để bước đầu nhận thức được nội dung của bài học.

Hệ thống câu hỏi đặt ra phải được nâng bậc từ thấp đến cao và cuối cùng chốt lại ở phần tổng kết bài, mở rộng và liên hệ thực tế, giáo dục đạo đức cho học sinh; có thể đưa thêm câu hỏi ngoài những câu hỏi có sẵn ở sách giáo khoa.

3.2.2.4. Bồi dưỡng năng lực cảm thụ văn học cho học sinh

Trong giảng dạy Tiếng Việt, chúng ta không nên xem nhẹ việc bồi dưỡng năng lực cảm thụ văn học cho học sinh. Nếu học sinh có năng lực cảm thụ văn học tốt thì các em sẽ thấy được sự phong phú, trong sáng của Tiếng Việt, cảm nhận được cái hay, cái đẹp trong thơ - văn và phục vụ cho khả năng nói - viết Tiếng Việt của chính mình. Giáo viên cần cho học sinh làm quen với việc cảm thụ văn học qua khâu tìm hiểu bài, trả lời câu hỏi ở mức độ dễ rồi nâng dần đến khó.

3.2.2.5. Giải nghĩa từ phù hợp với văn cảnh

Đối với các từ ngữ khó cần giải thích, giáo viên không áp đặt, không mớm sẵn, không đưa ra kết luận sẵn có để bắt buộc học sinh bị động tiếp thu mà cần gợi mở, dẫn dắt học sinh để các em tìm tòi, khám phá, tự tìm ra kết luận. Tùy theo từng từ mà giải nghĩa theo từ điển hoặc văn cảnh bài Tập đọc, hoặc dựa vào từ trái nghĩa, trực quan.

3.2.2.6. Coi trọng việc rèn đọc cho học sinh

Muốn học sinh đọc tốt, trước hết cần rèn cho học sinh phát âm đúng, rõ ràng. Khi hướng dẫn phát âm, giáo viên phân tích cho các em thấy sự khác biệt của phát âm đúng với phát âm sai mà các em mắc phải.

Kết hợp với việc rèn phát âm đúng, rõ ràng, cần rèn luyện cho học sinh đọc đúng và trôi chảy, biết ngừng, nghỉ đúng chỗ, biết phân biệt câu thơ, dòng thơ.

Khóa luận tốt nghiệp

Trong thực tế giảng dạy, cách phân vai cho học sinh trong các tiết tập đọc làm cho các em hào hứng và thể hiện giọng đọc rất tốt. Học sinh thể hiện được giọng đọc của bài, giọng điệu của từng nhân vật, thể hiện được tình cảm của người viết.

3.2.2.7. Phát huy hiệu quả tập đọc qua việc tổ chức các trò chơi luyện đọc.

Có thể tổ chức trò chơi vào cuối tiết học (nếu còn thời gian) để tạo không khí vui tươi, hồn nhiên, nhẹ nhàng: thi đọc nhanh, thuộc giỏi; thi đọc tiếp sức; đóng kịch; chọn người uyên bác; kể lại cái đã đọc,... Như vậy sẽ kích thích khả năng đọc cho các em, việc tư duy để phân tích bài học làm cho học sinh có tinh thần tự giác, chủ động trong học tập, rèn luyện đạo đức thông qua bài học nhận được. Đây là phương pháp giáo dục hiện đại và hiệu quả nhất cho việc đọc sách của học sinh bậc tiểu học hiện nay.

3.2.2.8. Liên hệ thực tế:

Để giáo dục đạo đức, tư tưởng tình cảm, tạo vốn sống lành mạnh cho các em. Giáo viên cần lưu ý bài Tập đọc đó thuộc chủ đề gì để giáo dục đạo đức cho học sinh theo chủ đề.

Tóm lại: Trong một giờ dạy Tập đọc, căn cứ vào nội dung từng phần và quỹ thời gian cho phép, tôi đã tổ chức cho các em được tự mình tham gia tìm hiểu bài, tìm ra cách đọc bài đúng, hay. Như vậy các em sẽ hoạt động tích cực hơn, sôi nổi hơn. Khi đó vai trò của giáo viên sẽ bị "mờ nhạt" đi vì học sinh là trung tâm, là chủ thể của giờ học. Làm như vậy không phải giáo viên được nhàn rãi hơn mà thực ra vai trò của giáo viên càng quan trọng hơn vì giáo viên phải tinh nhạy trong việc bắt lỗi của học sinh, sửa lỗi cho học sinh. Coi trọng phần luyện đọc vì đây là nội dung chính của tiết học. Đặc biệt chú ý tới luyện đọc các nhân là chủ yếu, quan tâm tới mọi đối tượng học sinh. Luyện đọc bằng nhiều

hình thức khác nhau, tùy theo từng đối tượng học sinh, không theo một quy trình cứng nhắc và phải được thực hiện trước bước tìm hiểu bài. Có thể dùng một số

Khóa luận tốt nghiệp

trò chơi có tác dụng luyện đọc để tạo không khí học tập vui tươi, sôi nổi, nhẹ nhàng sinh động trong giờ học.

3.2.3. Phối hợp chặt chẽ giữa gia đình – nhà trường – thư viện và các tổ chức khác trong việc phát triển nhu cầu đọc của học sinh.

Thấy được vai trò to lớn của nhà trường, thư viện cũng như cha mẹ học sinh trong công tác giáo dục nhu cầu đọc của các em. Mỗi ảnh hưởng của cha mẹ, người thân hay môi trường học tập (bạn bè, thầy cô) đều tạo cho các em học sinh những thói quen và tư duy theo các tác động đó.

Thực tế cho thấy, phần lớn thời gian các em học tập và đọc sách đều có sự tham gia của thầy cô và gia đình: ở nhà trường, học sinh học tập và đọc sách theo sự hướng dẫn, kiểm soát của thầy cô tại thư viện và trên lớp học; về nhà, các em học và đọc sách dưới sự quan tâm của cha mẹ. Do vậy, nếu thiếu sự quan tâm của bất kỳ yếu tố nào gia đình, nhà trường hay thư viện đều không tốt cho các em, để các em tự đọc sách theo sở thích, tư thế ngồi đọc tự do theo ý muốn sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển tư duy và nhân cách đạo đức cho các em hiện tại và tương lai.

Về phía nhà trường, cần phối hợp với cán bộ thư viện sắp xếp lịch lên thư viện cho các em trung bình 2 tiết/ tuần theo thời khóa biểu (80 phút/ tuần) để giúp các em có thói quen lên thư viện, thói quen đọc và tự học qua tài liệu.

Muốn nâng cao được hiệu quả đọc sách của thiếu nhi cần tiến hành hướng dẫn các em đọc sách, hình thành thói quen, kỹ năng, văn hóa đọc cho các em ngay từ những năm tháng học tập trong nhà trường. Cha mẹ cần có những thói quen tốt để cho con học tập, thầy cô chỉ bảo chu đáo cho các em thực hiện, thư viện hướng dẫn các em đọc và tự học các tài liệu phù hợp và đúng cách. Giáo dục văn hóa đọc cho thiếu nhi là một vấn đề phức tạp , đòi hỏi có sự phối hợp không những của nhà trường, gia đình, thư viện mà còn có các tổ chức xã hội khác (phụ nữ, công đoàn, đoàn thanh niên, ủy ban chăm sóc và giáo dục trẻ em,...). Tất cả sẽ tạo cho các em phát triển toàn diện cả về tri thức và nhân cách.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Khóa luận tốt nghiệp

KẾT LUẬN

Đọc sách là một loại hoạt động tinh thần hết sức phức tạp của cá nhân, một loại hoạt động bên trong bị chi phối bởi các quá trình, các thuộc tính tâm lý cá nhân và hệ thống tri thức, kinh nghiệm, hoạt động đọc làm thay đổi chính chủ thể. Kết quả của hoạt động đọc là tri thức, giá trị văn hóa, thẩm mỹ, kinh nghiệm xã hội trong sách báo được chủ thể lĩnh hội đã tác động, cải biến năng lực và các phẩm chất của chính chủ thể, trong khi đó đối tượng của hoạt động, tức là nội dung tri thức, các giá trị văn hóa, kinh nghiệm trong sách báo không hề bị hao mòn hay mất mát đi. Mặt khác, nhu cầu đọc các loại sách khác nhau, đặc biệt là mức độ hiểu, cảm thụ, lĩnh hội nội dung tài liệu phản ánh một cách rõ nét nhất tri thức, kinh nghiệm, thị hiếu, khả năng sáng tạo của một cá nhân.

Các em học sinh ở bậc tiểu học đang trong quá trình phát triển cả về cơ thể, nhận thức và các đặc điểm tâm lý, còn ít kinh nghiệm sống, cần định hướng cho các em lựa chọn những cuốn sách có nội dung thích hợp, dễ hiểu, không nên ép các em đọc những cuốn sách có nội dung tốt nhưng không phù hợp với tâm lý lứa tuổi. Sách báo cho thiếu nhi là công cụ giáo dục có tác dụng rất lớn, bởi thế, nội dung của nó phải hướng vào những mục tiêu cụ thể sau: Giáo dục lối sống đạo đức, chứa những kiến thức căn bản và cập nhật các kiến thức mới, xây dựng cơ sở để các em phát huy tài năng, năng lực của mình, giáo dục tình cảm thẩm mỹ lành mạnh, có năng lực sáng tạo và biết thưởng thức cái đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống và trong lao động. Đặc biệt, trong thời đại bùng nổ thông tin, nội dung sách báo rất phong phú, phức tạp, khối lượng ngày càng lớn mà khả năng tiếp thu của trẻ là có hạn nên việc người lớn chọn sách cho các em là cần thiết. Tuy nhiên, việc chọn sách là cần nhưng không nên đặt ra một giới hạn quá hẹp ảnh hưởng tới tính tự động, tự chủ của các em.

Khóa luận tốt nghiệp

Thực tế trong vài năm trở lại đây, đọc sách không còn là nhu cầu, niềm say mê, thú vui... của thiếu nhi như trước đây bởi các em đang được lựa chọn quá nhiều hình thức giải trí khác. Nhu cầu đọc sách của thiếu nhi giờ đây cũng khác, thích đọc cái vui nhộn hài hước hơn cái sâu lắng, nghiền ngẫm, đọc truyện tranh thích hơn đọc truyện chữ. Thậm chí, ngay cả cha mẹ học cũng chưa có được sự nhìn nhận đúng tầm về vai trò của việc đọc sách đối với con em để từ đó quan tâm chăm sóc, hoặc có những định hướng cụ thể đối với con em mình trong việc đọc sách hay chí ít là tìm lại cho con em mình thói quen và niềm say mê đọc sách văn học. Vì vậy, việc hướng dẫn chu đáo, thường xuyên, tuân theo những nguyên tắc khoa học, hợp lý, hiệu quả việc đọc sách được nâng cao, sách báo sẽ thực sự trở thành phương tiện giáo dục có ảnh hưởng tích cực tới sự hình thành và phát triển nhân cách ở lứa tuổi thiếu nhi.

Để phát triển cho tâm hồn, trí tuệ, không có gì thay thế được việc đọc sách. Cuốn sách tốt vừa là người bạn giúp ta học tập, rèn luyện hằng ngày vừa có thể quyết định tương lai của một đời người nếu được đọc đúng cách, đúng lúc.

Vấn đề phát triển nhu cầu đọc của học sinh tiểu học nói chung và học sinh trường tiểu học Thái Thịnh, Đoàn Thị Điểm, Ngọc Lâm nói riêng có nhiều điều kiện thuận lợi cho việc phát triển nhu cầu tin của các em, đã bước đầu quan tâm đến nhu cầu tin của học sinh và chú trọng hướng dẫn các em đọc sách nhằm bồi dưỡng tư duy và trưởng thành nhân cách. Tuy nhiên còn có vài hạn chế trong việc thỏa mãn nhu cầu đọc của học sinh do sự phối hợp của nhà trường – gia đình – thư viện chưa hiệu quả, và một phần do tâm lý đọc của chính các em học sinh. Hy vọng với đề tài “Nghiên cứu nhu cầu đọc và công tác giáo dục nhu cầu đọc của học sinh tiểu học trên địa bàn Hà Nội” em có thể đóng góp phần nào cho sự nghiệp giáo dục của trường tiểu học nói riêng và sự nghiệp thư viện nói chung.

Danh mục các tài liệu tham khảo

1. Bùi Văn Huệ. Giáo trình tâm lý tiểu học/ Bùi văn Huệ.- H.: Đại học sư phạm Hà Nội, 2006.- 223tr.; 24cm.
2. Các trang web: <http://thanhdoan.hochiminhcity.gov.vn> <http://tieuhoc.info>
<http://www.nlv.gov.vn/nlv/index.php/2008060222/Nghiep-vu-chung/Noi-dung-va-nguyen-tac-huong-dan-thieu-nhi-doc-sach-trong-thu-vien.html>
3. Côvaliôp A.G. Tâm lý học cá nhân. H.: Giáo dục, 1971, tr. 228
4. Đề thư viện không phải là kho giữ sách. <http://www.cinet.gov.vn>
5. Đinh Thị Nhàn. Nghiên cứu nhu cầu tin và đảm bảo thông tin cho người dùng tin tại Thư viện Viện Kinh tế và Chính trị Thế giới.: Khóa luận tốt nghiệp.-ĐHKHXH&NV, 2008.- 83 tr.
6. Giáo dục văn hóa đọc cho lứa tuổi thiếu nhi.
7. Giáo dục văn hóa đọc cho lứa tuổi thiếu nhi./ Trần Thị Minh Nguyệt.- H.: Văn hóa nghệ thuật, số 5, 2006.- tr16-20
8. Lê Thanh Tình, Từ nhu cầu đọc sách thiếu nhi nghĩ về một số chuẩn mực văn hóa thiếu nhi, Thông báo khoa học (9).
9. Lê Văn Viết. Cẩm nang nghề thư viện/ Lê Văn Viết.- H.: Văn hóa thông tin, 1995.- 630 tr.; 21 cm.
10. Lê Văn Viết. Thư viện học: Những bài viết chọn lọc/ Lê Văn Viết.- H.: Văn hóa thông tin, 2006.- 498 tr.; 21 cm.

11. Luật phổ cập giáo dục tiểu học.- H.: Văn phòng Quốc hội (cơ sở dữ liệu luật Việt Nam = Law data).

Khóa luận tốt nghiệp

12. Nguyễn Thị Lương. Tìm hiểu văn hóa đọc của sinh viên trước thực trạng phát triển của văn hóa nghe nhìn, khóa luận tốt nghiệp cử nhân thông tin – thư viện, ĐHQGHN, 2008.- 69 tr.
13. Nguyễn Tuyết Lan(2005), “Suy nghĩ về nhu cầu đọc của trẻ em ngày nay”, Thư viện Việt Nam, (3), tr.31.
14. Quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông: ban hành kèm theo quyết định số 01/2003/QĐ – BGDDT ngày 2/1/2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
15. Trần Thị Minh Nguyệt (2006), Đọc sách và sự phát triển nhân cách thiếu nhi, Giáo dục, (135), tr. 44-46.
16. Trần Thị Minh Nguyệt (2006), Hướng dẫn thiếu nhi đọc sách trong thư viện, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
17. Trần Thị Minh Nguyệt. Người dùng tin: Tập bài giảng, khoa thông tin – thư viện, Đại học Văn Hóa Hà Nội

Vai trò của sách báo, thư viện trong cuộc sống/ Ngô Thị Kim Nguyệt.-
10/2006.-Người đọc sách

Khóa luận tốt nghiệp

PHỤ LỤC 1

PHIẾU ĐIỀU TRA NHU CẦU ĐỌC CỦA HỌC SINH

PHIẾU ĐIỀU TRA HỌC SINH LỚP 1-2-3

Các em thân mến, ở tuổi các em, ngoài những lúc đến trường, học bài và giúp đỡ cha mẹ, chúng ta vẫn còn rất nhiều thời gian cho những công việc khác. Các em thường sử dụng thời gian của mình làm việc gì? Đọc sách là một công việc thú vị và đem đến cho chúng ta nhiều hiểu biết, tuy nhiên không phải ai cũng thích thú khi nghĩ đến nó. Để giúp chúng tôi tìm hiểu về nhu cầu đọc sách ở học sinh tiểu học, các em hãy điền câu trả lời của mình vào phiếu hỏi sau đây!

Cảm ơn các em rất nhiều!

Thông tin về bản thân

1. Học lớp

Lớp 1

Lớp 3

Lớp 2

Lớp 4

Lớp 5

2. Giới tính

Nam

Nữ

3. Bố mẹ em làm nghề gì?

Công nhân

Nông dân

Buôn bán

Giáo viên

Các nghề khác.....

Câu 1: Ngoài giờ học, các em thường tham gia các hoạt động nào?

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Xem Tivi

Chơi thể thao

Đến các câu lạc bộ

Giúp bố mẹ việc nhà

Đọc sách

Tự học

Câu 2: Hàng ngày em có thời gian đọc sách, nghe đọc sách không?

Có

Không

Nếu có, em dành bao nhiêu thời gian

Dưới 30 phút Trên 30 phút Hơn 1 giờ

Khóa luận tốt nghiệp

Câu 3: Em thường đọc, nghe những loại sách gì?

- | | |
|--|---|
| <input type="checkbox"/> Truyện cổ tích | <input type="checkbox"/> Truyện lịch sử |
| <input type="checkbox"/> Truyện trinh thám | <input type="checkbox"/> Sách tìm hiểu khoa học |
| <input type="checkbox"/> Truyện danh nhân | <input type="checkbox"/> Các loại sách khác |
| <input type="checkbox"/> Truyện tranh | |

Nếu chọn “các loại sách khác”, xin vui lòng kể tên

Câu 4: Vì sao em đọc những loại truyện trên?

- | | |
|---|--|
| <input type="checkbox"/> Tự em thích | <input type="checkbox"/> Bạn bè giới thiệu |
| <input type="checkbox"/> Các thầy cô giáo yêu cầu | <input type="checkbox"/> Bố mẹ khuyên |

Câu 5: Em thường đọc sách từ những nguồn nào?

- | | |
|--------------------------------------|--|
| <input type="checkbox"/> Tự mua | <input type="checkbox"/> Mượn Thư viện trường |
| <input type="checkbox"/> Mượn bạn bè | <input type="checkbox"/> Mượn thư viện thiếu nhi |

Bố mẹ, người thân mua, tặng

Câu 6: Sau khi đọc xong một cuốn sách, em thường làm gì?

- | | |
|---|--|
| <input type="checkbox"/> Trả lời câu hỏi của bố mẹ về cuốn sách | <input type="checkbox"/> Kể lại cho bạn bè, người thân |
| <input type="checkbox"/> Ghi lại những xúc cảm về cuốn sách | <input type="checkbox"/> Không làm gì |

Câu 7: Khi đọc cuốn sách mà mình yêu thích, em thường có trạng thái nào?

- | | |
|---|--|
| <input type="checkbox"/> Tâm trạng giống nhân vật | <input type="checkbox"/> Thoải mái, vui vẻ |
|---|--|

Muốn hành động như nhân vật mình yêu thích

Câu 8: Em có thích tham gia các hoạt động hướng dẫn đọc sách không?

Có Không

Nếu có, đó là những hoạt động nào?

Liên hoan, tuyên truyền giới thiệu sách Xem triển lãm sách

Thi kể chuyện sách Vẽ tranh theo sách

Câu 9: Ngoài các bài đọc trong sách giáo khoa, cô giáo có hướng dẫn các em đọc các loại sách khác hay không?

Có Không

Câu 10: Em sử dụng thư viện trường như thế nào?

Đến hàng ngày Đến một lần mỗi tuần

Đến một lần mỗi tháng Không đến

Khóa luận tốt nghiệp

Câu 11: Thư viện trường có những cuốn sách mà các em thích không?

Có

Không

Khóa luận tốt nghiệp

PHIẾU ĐIỀU TRA HỌC SINH LỚP 4-5

Các em thân mến, ở tuổi các em, ngoài những lúc đến trường, học bài và giúp đỡ cha mẹ, chúng ta vẫn còn rất nhiều thời gian cho những công việc khác. Các em thường sử dụng thời gian của mình làm việc gì? Đọc sách là một công việc thú vị và đem đến cho chúng ta nhiều hiểu biết, tuy nhiên không phải ai cũng thích thú khi nghĩ đến nó. Để giúp chúng tôi tìm hiểu về nhu cầu đọc sách ở học sinh tiểu học, các em hãy điền câu trả lời của mình vào phiếu hỏi sau đây!

Cảm ơn các em rất nhiều!

Thông tin về bản thân

1. Học lớp

Lớp 1

Lớp 3

Lớp 2

Lớp 4

Lớp 5

2. Giới tính

Nam

Nữ

3. Bố mẹ em làm nghề gì?

Công nhân

Nông dân

Buôn bán

Giáo viên

Các nghề khác.....

Câu 1: Ngoài giờ học, các em thường tham gia các hoạt động nào?

Xem Tivi

Chơi thể thao

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Đến các câu lạc bộ

Giúp bố mẹ việc nhà

Đọc sách

Tự học

Câu 2: Trong trường, em thích học những môn gì nhất? (Có thể đánh dấu nhiều môn)

Tiếng Anh

Mỹ thuật

Toán

Tự nhiên và Xã hội

Thể dục

Thủ công

Khóa luận tốt nghiệp

Tiếng Việt

Câu 3: Kết quả học tập của em ở trường

Giỏi

Trung bình

Khá

Yếu

Câu 4: Hàng ngày em có thời gian đọc sách, nghe đọc sách không?

Có

Không

Nếu có, em dành bao nhiêu thời gian

Dưới 30 phút Trên 30 phút Hơn 1 giờ Câu 5:

Em thường đọc, nghe những loại sách gì?

Truyện cổ tích

Truyện lịch sử

Truyện trinh thám

Sách tìm hiểu khoa học

Truyện danh nhân

Các loại sách khác

Truyện tranh

Nếu chọn “các loại sách khác”, xin vui lòng kể tên

.....

Câu 6: Vì sao em đọc những loại truyện trên?

Tự em thích

Bạn bè giới thiệu

Các thầy cô giáo yêu cầu

Bố mẹ khuyên

Câu 7: Em thường đọc sách từ những nguồn nào?

- Tự mua Mượn Thư viện trường
- Mượn bạn bè Mượn thư viện thiếu nhi

Bố mẹ, người thân mua, tặng

Câu 8: Khi đến thư viện mượn sách, em thường tìm sách bằng cách nào?

Nhờ cán bộ thư viện, thầy cô tìm hộ Tự tìm

Câu 9: Sau khi đọc xong một cuốn sách, em thường làm gì?

- Trả lời câu hỏi của bố mẹ về cuốn sách Kể lại cho bạn bè, người thân
- Ghi lại những xúc cảm về cuốn sách Không làm gì

Câu 10: Trong những cuốn sách đã đọc em thích nhất cuốn nào? Hãy kể tên

.....

Câu 11: Khi đọc các cuốn sách mà mình yêu thích, em thường có trạng thái nào?

- Tâm trạng giống nhân vật Thoải mái, vui vẻ

Khóa luận tốt nghiệp

Muốn hành động như nhân vật mình yêu thích

Câu 12: Em thường đọc sách ở đâu?

- Ngồi ở bàn học Vừa đi đường vừa đọc
 Nằm trên giường đọc Vừa làm việc khác vừa đọc

Câu 13: Khi đang đọc sách có việc bận đột xuất, em thường xử lý thế nào?

Gấp mép trang đang đọc dở để đánh dấu

Lấy một tờ giấy kẹp vào trang đọc dở để đánh dấu

Gấp gáy cuốn sách để đánh dấu

Câu 14: Khi đọc một cuốn sách đến đoạn em thích, em làm thế nào?

- Dùng bút chì đánh dấu Dùng bút mực đánh dấu

Ghi chép lại đoạn văn đó

Câu 15: Em có thích tham gia các hoạt động hướng dẫn đọc sách không?

- Có Không

Nếu có, đó là những hoạt động nào?

- Liên hoan, tuyên truyền giới thiệu sách Xem triển lãm sách
 Thi kể chuyện sách Vẽ tranh theo sách

Câu 16: Ngoài các bài đọc trong sách giáo khoa, cô giáo có hướng dẫn các em đọc các loại sách khác hay không?

Có Không

Câu 17: Em sử dụng thư viện trường như thế nào?

Đến hàng ngày Đến một lần mỗi tuần

Đến một lần mỗi tháng Không đến

Câu 18: Thư viện trường có những cuốn sách mà các em thích không?

Có Không

Câu 19: Em có đề nghị gì với thư viện trường mình không

Khóa luận tốt nghiệp

PHIẾU ĐIỀU TRA DÀNH CHO PHỤ HUYNH

Kính thưa các bậc phụ huynh!

Ngày nay, bên cạnh việc học ở trường, trẻ em còn được tiếp xúc với rất nhiều kênh thông tin trong cuộc sống. Điều đó phần nào khiến cho thói quen đọc sách ở trẻ nhỏ bị hạn chế. Trước thực tế ấy, chúng tôi tiến hành nghiên cứu này nhằm tìm ra hiện trạng cũng như giải pháp cho vấn đề nhu cầu đọc ở trẻ em lứa tuổi tiểu học. Kính mong quý vị giúp đỡ cho nghiên cứu của chúng tôi bằng cách trả lời các câu hỏi trong phiếu trắc nghiệm dưới đây.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn!

Thông tin về bản thân

1. Con em quý vị học lớp

Lớp 1

Lớp 3

Lớp 2

Lớp 4

Lớp 5

2. Quý vị làm nghề gì?

Công nhân

Nông dân

Buôn bán

Giáo viên

Các nghề khác.....

Câu 1: Ngoài giờ học, quý vị thường cho con em tham gia các hoạt động nào?

Xem Tivi

Chơi thể thao

Đến các câu lạc bộ

Giúp bố mẹ việc nhà

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Đọc sách

Tự học

Câu 2: Hàng ngày quý vị có dành thời gian đọc sách với các em không?

Có

Không

Nếu có, dành bao nhiêu thời gian

Dưới 30 phút Trên 30 phút Hơn 1 giờ Câu 3:

Quý vị thường đọc loại sách gì cho các em?

Truyện cổ tích

Truyện lịch sử

Khóa luận tốt nghiệp

- Truyện trinh thám Sách tìm hiểu khoa học
- Truyện danh nhân Các loại sách khác
- Truyện tranh

Nếu chọn “các loại sách khác”, xin vui lòng kể tên

.....

Câu 4: Vì sao quý vị chọn đọc những loại truyện trên cùng các em?

- Tự trẻ em đòi hỏi Tự thấy phải đọc cùng
- Các thầy cô giáo yêu cầu Theo thị hiếu của xã hội

Câu 5: Quý vị thường chọn sách từ những nguồn nào?

- Tự mua Mượn Thư viện
- Mượn bạn bè Được tặng

Câu 6: Sau khi đọc xong một cuốn sách, quý vị thường hướng dẫn các em làm gì?

- Tóm tắt lại cuốn sách Kể lại cho bạn bè

Ghi lại những xúc cảm về cuốn sách Không làm gì

Giải thích về các nhân vật trong truyện

Câu 7: Quý vị có thường định hướng cho các em loại sách nên đọc không?

- Có Không

Nếu có thì đó là những loại sách nào?

- Truyện tranh
- Sách khoa học thiếu nhi
- Tác phẩm văn học
- Thơ
- Các sách khác

Câu 8: Quý vị thường cho các em đọc sách ở đâu?

- Ngồi ở bàn học
- Mọi nơi
- Nằm trên giường đọc
- Vừa làm việc khác vừa đọc

Câu 9: Khi đang đọc sách có việc bận đột xuất, quý vị thường xử lý thế nào?

Gấp mép trang đang đọc dở để đánh dấu

Lấy một tờ giấy kẹp vào trang đọc dở để đánh dấu

Gấp gáy cuốn sách để đánh dấu

Khóa luận tốt nghiệp

Câu 10: Quý vị có khuyến khích các em tham gia các hoạt động hướng dẫn đọc sách không?

- Có Không

Nếu có, đó là những hoạt động nào?

- Liên hoan, tuyên truyền giới thiệu sách Xem triển lãm sách
 Thi kể chuyện sách Vẽ tranh theo sách

Câu 11: Khi em có biểu hiện không tốt trong lúc đọc sách (Nằm đọc, gấp sách, gạch vào sách, nhìn sách quá gần....) quý vị sẽ xử lý như thế nào?

- Nhắc nhở Hướng dẫn các đọc đúng

Không để ý

Khóa luận tốt nghiệp

PHỤ LỤC 2: BẢNG KẾT QUẢ ĐIỀU TRA NHU CẦU ĐỌC

Bảng 1: Kết quả điều tra nhu cầu đọc của học sinh khối 2-3

Nội dung câu hỏi	Kết quả điều tra nhu cầu đọc của học sinh khối 2-3 (%)		
	Tiểu học Thái Thịnh	Tiểu học Đoàn Thị Điểm	Tiểu học Ngọc Lâm
Câu 1: Ngoài giờ học, các em thường tham gia các hoạt động nào?			
Xem Tivi	13	41	22
Đến các câu lạc bộ	0	0	2
Đọc sách	46	52	32
Chơi thể thao	15	36	25
Giúp bố mẹ việc nhà	13	38	14
Tự học	13	25	5
Câu 2: Hàng ngày em có thời gian đọc sách, nghe đọc sách không?			
Có	84	81	91
Không	16	19	9
Nếu có, em dành bao nhiêu thời gian			
Dưới 30 phút	36	39	41
Trên 30 phút	64	52	39
Hơn 1 giờ	0	9	20
Câu 3: Em thường đọc, nghe những loại sách gì?			
Truyện cổ tích	26	23	25
Truyện trinh thám	13	4	14

Khóa luận tốt nghiệp

Truyện danh nhân	10	11	25
Truyện tranh	20	31	10
Truyện lịch sử	13	11	10
Sách tìm hiểu khoa học	10	13	10
Các loại sách khác	8	7	12
Câu 4: Vì sao em đọc những loại truyện trên?			
Tự em thích	60	78	81
Các thầy cô giáo yêu cầu	10	1	1
Bạn bè giới thiệu	16	3	5
Bố mẹ khuyên	14	18	13
Câu 5: Em thường đọc sách từ những nguồn nào?			
Tự mua	18	0	18
Mượn bạn bè	50	10	16
Bố mẹ, người thân mua, tặng	22	82	32
Mượn Thư viện trường	10	5	34
Mượn thư viện thiếu nhi	0	3	0
Câu 6: Sau khi đọc xong một cuốn sách, em thường làm gì?			
Trả lời câu hỏi của bố mẹ về cuốn sách	20	8	21
Ghi lại những xúc cảm về cuốn sách	20	15	8
Kể lại cho bạn bè, người thân	20	42	39
Không làm gì	40	35	32
Câu 7: Khi đọc các cuốn sách mà mình yêu thích, em thường có trạng thái nào?			

Khóa luận tốt nghiệp

Tâm trạng giống nhân vật	10	14	4
Muốn hành động như nhân vật mình yêu thích	4	26	13
Thoải mái, vui vẻ	86	60	83
Câu 8: Em có thích tham gia các hoạt động hướng dẫn đọc sách không?			
Có	90	70	78
Không	10	30	22
Nếu có, đó là những hoạt động nào?			
Liên hoan, tuyên truyền giới thiệu sách	10	14	13
Thi kể chuyện sách	27	14	27
Xem triển lãm sách	12	13	10
Vẽ tranh theo sách	51	59	50
Câu 9: Ngoài các bài đọc trong sách giáo khoa, cô giáo có hướng dẫn các em đọc các loại sách khác hay không?			
Có	50	90	90
Không	50	10	10
Câu 10: Em sử dụng thư viện trường như thế nào?			
Đến hàng ngày	5	8	3
Đến một lần mỗi tháng	5	3	2
Đến một lần mỗi tuần	80	82	90
Không đến	10	7	5
Câu 11: Thư viện trường có những cuốn sách mà các em thích không?			
Có	95	90	88
Không	5	10	12

Khóa luận tốt nghiệp

Bảng 2: Kết quả điều tra nhu cầu đọc của học sinh khối 4-5

Nội dung câu hỏi	Kết quả khảo sát nhu cầu đọc của học sinh khối 4-5 (%)		
	Tiểu học Thái Thịnh	Tiểu học Đoàn Thị Điểm	Tiểu học Ngọc Lâm
Câu 1: Ngoài giờ học, các em thường tham gia các hoạt động nào?			
Xem Tivi	19	35	18
Đến các câu lạc bộ	2	0	4
Đọc sách	25	45	25
Chơi thể thao	21	24	27
Giúp bố mẹ việc nhà	20	32	19
Tự học	13	20	7
Câu 2: Trong trường, em thích học những môn gì nhất? (Có thể đánh dấu nhiều môn)			
Tiếng Anh	12	35	20
Toán	25	19	15
Thể dục	20	10	10
Tiếng Việt	14	20	18
Mỹ thuật	17	11	20
Tự nhiên và Xã hội	8	2	10
Thủ công	4	3	7
Câu 3: Kết quả học tập của em ở trường			
Giỏi	70	80	79
Khá	28	18	15
Trung bình	2	2	5

Khóa luận tốt nghiệp

Yếu	0	0	1
Câu 4: Hàng ngày em có thời gian đọc sách, nghe đọc sách không?			
Có	98	85	92
Không	2	15	8
Nếu có, em dành bao nhiêu thời gian			
Dưới 30 phút	27	30	46
Trên 30 phút	62	59	46
Hơn 1 giờ	11	11	8
Câu 5: Em thường đọc, nghe những loại sách gì?			
Truyện cổ tích	19	18	9
Truyện trinh thám	12	6	17
Truyện danh nhân	12	13	14
Truyện tranh	29	28	24
Truyện lịch sử	10	12	17
Sách tìm hiểu khoa học	8	15	14
Các loại sách khác	10	8	5
Câu 6: Vì sao em đọc những loại truyện trên?			
Tự em thích	84	60	76
Các thầy cô giáo yêu cầu	1	10	0
Bạn bè giới thiệu	12	13	13
Bố mẹ khuyên	3	17	11
Câu 7: Em thường đọc sách từ những nguồn nào?			
Tự mua	21	22	39

Khóa luận tốt nghiệp

Mượn bạn bè	34	10	33
Bố mẹ, người thân mua, tặng	40	60	17
Mượn Thư viện trường	5	5	6
Mượn thư viện thiếu nhi	0	3	5
Câu 8: Khi đến thư viện mượn sách, em thường tìm sách bằng cách nào?			
Nhờ cán bộ thư viện, thầy cô tìm hộ	28	14	36
Tự tìm	72	86	64
Câu 9: Sau khi đọc xong một cuốn sách, em thường làm gì?			
Trả lời câu hỏi của bố mẹ về cuốn sách	4	32	19
Ghi lại những xúc cảm về cuốn sách	48	10	22
Kể lại cho bạn bè, người thân	19	25	40
Không làm gì	29	33	19
Câu 10: Khi đọc các cuốn sách mà mình yêu thích, em thường có trạng thái nào?			
Tâm trạng giống nhân vật	17	8	5
Muốn hành động như nhân vật mình yêu thích	18	12	13
Thoải mái, vui vẻ	65	80	82
Câu 11: Em thường đọc sách ở đâu?			
Ngồi ở bàn học	51	68	44
Nằm trên giường đọc	42	28	50
Vừa đi đường vừa đọc	6	4	4
Vừa làm việc khác vừa đọc	1	0	2
Câu 12: Khi đang đọc sách có việc bận đột xuất, em thường xử lý thế nào?			

Khóa luận tốt nghiệp

Gấp mép trang đang đọc dở để đánh dấu	40	56	54
Lấy một tờ giấy kẹp vào trang đọc dở để đánh dấu	53	39	39
Gấp gáy cuốn sách để đánh dấu	7	5	7
Câu 13: Khi đọc một cuốn sách đến đoạn em thích, em làm thế nào?			
Dùng bút chì đánh dấu	45	60	40
Ghi chép lại đoạn văn đó	12	25	43
Dùng bút mực đánh dấu	43	15	17
Câu 14: Em có thích tham gia các hoạt động hướng dẫn đọc sách không?			
Có	45	70	65
Không	55	30	35
Nếu có, đó là những hoạt động nào?			
Liên hoan, tuyên truyền giới thiệu sách	12	14	26
Thi kể chuyện sách	33	14	28
Xem triển lãm sách	31	10	31
Vẽ tranh theo sách	24	62	15
Câu 15: Ngoài các bài đọc trong sách giáo khoa, cô giáo có hướng dẫn các em đọc các loại sách khác hay không?			
Có	90	90	77
Không	10	10	23
Câu 16: Em sử dụng thư viện trường như thế nào?			
Đến hàng ngày	3	10	10
Đến một lần mỗi tháng	6	2	0
Đến một lần mỗi tuần	80	86	85

Khóa luận tốt nghiệp

Không đến	11	2	5
Câu 17: Thư viện trường có những cuốn sách mà các em thích không?			
Có	90	95	89
Không	10	5	11

Bảng 3: Kết quả điều tra nhu cầu đọc của học sinh khối 4-5

Nội dung câu hỏi	Kết quả khảo sát phụ huynh học sinh (%)		
	Tiểu học Thái Thịnh	Tiểu học Đoàn Thị Điểm	Tiểu học Ngọc Lâm
Câu 1: Ngoài giờ học, quý vị thường cho con em tham gia các hoạt động nào?			
Xem Tivi	11	17	16
Đến các câu lạc bộ	5	5	7
Đọc sách	30	37	38
Chơi thể thao	18	12	10
Giúp bố mẹ việc nhà	20	15	15
Tự học	16	14	14
Câu 2: Hàng ngày quý vị có dành thời gian đọc sách với các em không?			
Có	80	63	78
Không	20	37	32
Nếu có, dành bao nhiêu thời gian			
Dưới 30 phút	30	14	70
Trên 30 phút	60	66	20

Khóa luận tốt nghiệp

Hơn 1 giờ	10	20	10
Câu 3: Quý vị thường đọc loại sách gì cho các em?			
Truyện cổ tích	30	25	30
Truyện trinh thám	5	6	15
Truyện danh nhân	8	15	5
Truyện tranh	16	10	20
Truyện lịch sử	12	20	8
Sách tìm hiểu khoa học	20	25	10
Các loại sách khác	9	4	12
Câu 4: Vì sao quý vị chọn đọc những loại truyện trên cùng các em?			
Tự trẻ em đòi hỏi	30	29	60
Các thầy cô giáo yêu cầu	10	10	0
Tự thấy phải đọc cùng	35	50	40
Theo thị hiếu của xã hội	25	11	0
Câu 5: Quý vị thường chọn sách từ những nguồn nào?			
Tự mua	60	60	70
Mượn bạn bè	28	11	18
Mượn Thư viện	5	7	2
Được tặng	7	22	10
Câu 6: Sau khi đọc xong một cuốn sách, quý vị thường hướng dẫn các em làm gì?			
Tóm tắt lại cuốn sách	25	70	18
Ghi lại những xúc cảm về cuốn sách	15	2	11

Khóa luận tốt nghiệp

Giải thích về các nhân vật trong truyện	38	19	37
Kể lại cho bạn bè, người thân	12	5	25
Không làm gì	10	4	9
Câu 7: Quý vị có thường định hướng cho các em loại sách nên đọc không?			
Có	80	82	52
Không	20	18	48
Nếu có thì đó là những loại sách nào?			
Truyện tranh	9	4	12
Tác phẩm văn học	18	34	25
Sách khoa học thiếu nhi	55	11	30
Thơ	9	35	11
Các sách khác	9	16	22
Câu 8: Quý vị thường cho các em đọc sách ở đâu?			
Ngồi ở bàn học	80	59	50
Nằm trên giường đọc	10	11	20
Mọi nơi	7	27	25
Vừa làm việc khác vừa đọc	3	3	5
Câu 9: Khi đang đọc sách có việc bận đột xuất, quý vị thường xử lý thế nào?			
Gấp mép trang đang đọc dở để đánh dấu	40	44	46
Lấy một tờ giấy kẹp vào trang đọc dở để đánh dấu	60	30	35
Gấp gáy cuốn sách để đánh dấu	0	26	11
Câu 10: Quý vị có khuyến khích các em tham gia các hoạt động hướng dẫn đọc sách không?			

Khóa luận tốt nghiệp

Có	90	78	60
Không	10	32	40
Nếu có, đó là những hoạt động nào?			
Liên hoan, tuyên truyền giới thiệu sách	20	36	28
Thi kể chuyện sách	30	40	30
Xem triển lãm sách	15	10	15
Vẽ tranh theo sách	35	14	27
Câu 11: Khi em có biểu hiện không tốt trong lúc đọc sách (Nằm đọc, gấp sách, gạch vào sách, nhìn sách quá gần....) quý vị sẽ xử lý như thế nào?			
Nhắc nhở	10	47	40
Không để ý	0	0	20
Hướng dẫn các đọc đúng	90	53	40

Khóa luận tốt nghiệp

PHỤ LỤC 3: MỘT SỐ HÌNH ẢNH THƯ VIỆN TRƯỜNG TIỂU HỌC

Thư viện trường tiểu học Thái Thịnh – Đống Đa – Hà Nội



Nguyễn Thị Thanh Thủy - K51 Thông tin – Thư viện

1

Khóa luận tốt nghiệp

Thư viện trường tiểu học Đoàn Thị Điểm – Từ Liêm – Hà Nội



Nguyễn Thị Thanh Thủy - K51 Thông tin – Thư viện

2

Khóa luận tốt nghiệp

Thư viện trường tiểu học Ngọc Lâm – Long Biên – Hà Nội



